

PHONG-HOÀ

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7 XU
TRANG

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

GIÁO-DỤC TRONG DÂN QUÊ

LỄ ĐỐI VỚI NGƯỜI CHẾT

Dùng hoa quả và nước mưa

Kỳ trước, tôi bàn về điều « lễ » đối với người sống. Những điều lễ đối với người chết cũng cần phải theo cho hợp với xã-hội mới ngày nay.

Hiện giờ, chả cứ ở thôn quê, trong khắp nước đâu đâu đối với người chết vẫn còn theo một thứ cổ lễ rất phiền phức, rất lỗ-lãng mà nếu người chết quả thực có linh-hồn, thì linh-hồn người chết cũng phải tức cười, khó chịu.....

Đừng bàn gì tới những điều xa-xôi, khó hiểu, chỉ nói ngay đến vật

phẩm dùng để cúng tế, ta cũng thấy ta làm một việc vô ý nghĩa, trái với lương tri.

Vì linh-hồn là tinh-túy của con người. Cái phần thiêng-liêng ấy khi đã rời bỏ xác thịt ở lại chốn địa ngục vật-chất mà bay lên thế-giới linh-linh, thì có lẽ chỉ hồi-tưởng đến cái đời hữu hình cũng lấy làm ghê tởm. Chả thế mà đạo Phật dạy ta tu luyện cho linh-hồn được tới cõi Nát-bàn, không phải trở lại cái đời thực chất nữa.

Thế mà nay ta kỷ-niệm cái ngày linh-hồn được thoát tục bằng những thứ phi cao mà người sống cũng phải cho là ngấy, thì phụng linh-hồn người chết còn dám tới gần mà hưởng được chăng?

Phải, những thịt trâu, thịt bò, thịt dê kia ta bày ra đấy cho ruồi bâu thì bày, chứ xin ta đừng tự dối ta, ta đừng đối các linh-hồn thanh-khiết kia rằng ta làm như thế để tỏ lòng kính cần hay hiếu thảo!

Lại cúng rượu nữa mới vô lý chó. Rượu là một thứ thuốc độc làm cho bao người sống mất trí thức, mất hòa hợp trong sự giao-tế. Thế mà ta dám đem dâng linh-hồn, thì tôi không còn thể tưởng-tượng một sự gì trái với điều lẽ hơn được nữa. Thế mà ta dám nói liêu: « phi tửu bất thành lễ » được đấy (tôi không cần bàn đến cái ý nghĩa sâu-xa của một bức tranh Đông-Son vẽ để tỏ lòng khinh bỉ sự uống rượu).

Điều gì ta biết là không đúng, là trái với sự kính cần thì ta phải bỏ phải phá.

Vậy ta còn đợi đến bao giờ mới dám cải-cách sự tế-lễ, cúng bái. Còn đợi đến bao giờ mới vứt những miếng thịt trâu, thịt lợn máu chảy nhè-nhại làm tởm đến cả con mắt người trần-tục kia đi, mà đem hoa quả thơm tho thay vào.

Còn đợi đến bao giờ mới chịu phê những nước rượu nồng-nực hơi-men làm cho anh em say xua

rồi chửi nhau, đánh nhau, giết nhau ở trước mặt tổ tiên!

Ta phải phê ngay đi mà dùng nước mưa trong sạch của dâng Táo-hóa tối cao ban cho ta để kính dâng lên linh-hồn thì mới là hợp lẽ, thì mới đủ tỏ lòng thành kính.

Ta còn ngần-ngại gì nữa. Thầy Không cũng dạy ta như thế. Vì thầy bảo chúng ta đối với quỷ thần phải kính mà xa-ra.

Thế mà ta đem thịt, cá cùng rượu men cùng quỷ thần thì là bất kính.

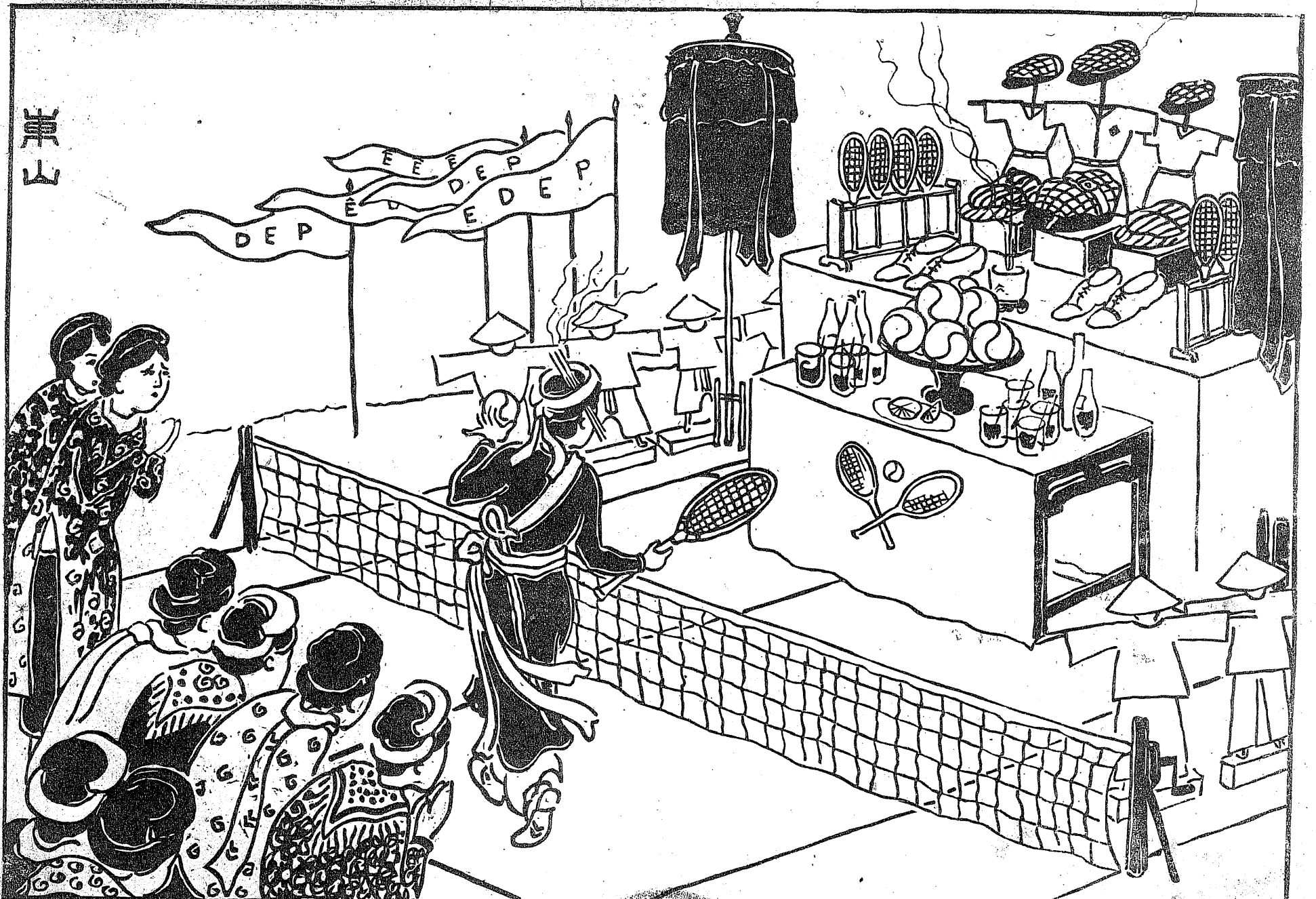
Ta coi quỷ thần như ta, nghĩa là cũng ăn thịt, cá, uống rượu như bọn ta, là ta muốn các ngài gần ta, hay ta muốn gần các ngài.

Vậy thì trong buổi đời mới này, ta cải-cách sự tế-lễ như tôi vừa bàn, thì không những ta làm một sự hợp thời, hợp tâm-lẽ, mà ta còn làm theo lời dạy của đức Không nữa.

Cải cách mau mau. Chớ nên do dự!

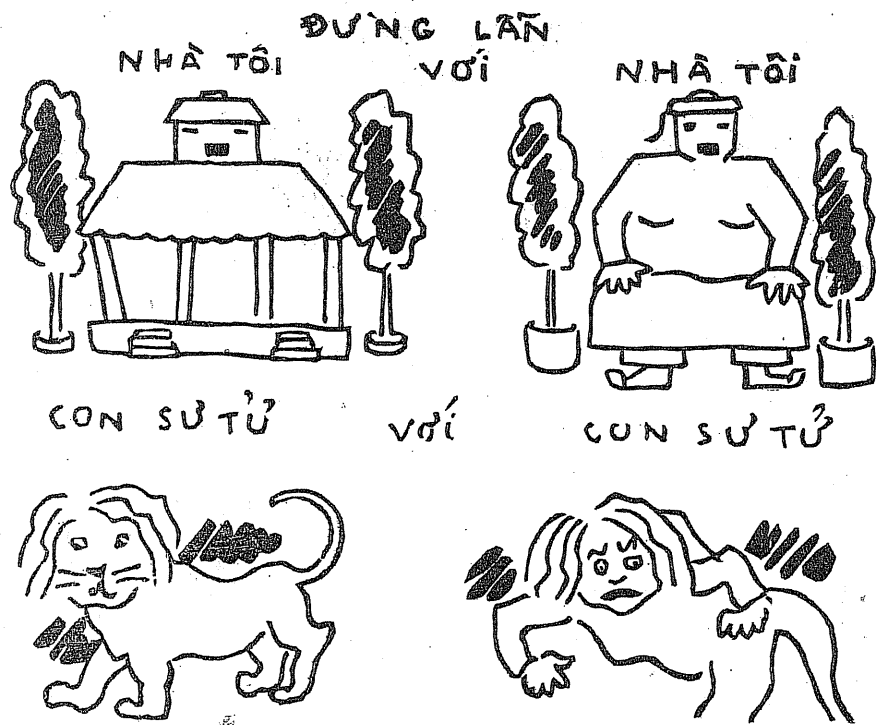
NHỊ-LINH

MỘT Ý KIẾN HAY ĐỀ SÂN QUẦN PHỤ-NỮ KHỎI BỎ KHÔNG



Dùng sân quần phụ-nữ làm chỗ lập đàn để các tiểu thư nhảy múa tế sống những ông bà Mạnh-thường-Quân đã giúp tiền xây sân ấy.

(Theo ý của Phó-Chi ở hoan.hopto.org)



TỰA TRUYỆN HỒN BƯ'OM MO' TIÊN

Quyển *Hồn bướm mơ tiên* là quyển truyện thứ nhất của Tự-lực văn đoàn và lại là quyển truyện thứ nhất của ông Khái-Hưng.

Lối viết quyển truyện này có hai cái đặc-sắc khác những lối viết truyện xưa nay.

Tác-giả không có tả cảnh rườm rà, chỉ một vài nét chấm phá thanh-đạm như những bức thủy-họa của Tàu; cảnh trong truyện nhiệm vẻ nào là tùy theo tâm hồn của người trong truyện và cảnh đối với người có liên-lạc dịp dăng và linh-động.

Tác-giả không có bàn luận lối thói: ông khéo đem một vài điều nhận xét tinh vi một vài việc xảy ra thích đáng để phô diễn tâm-lý những nhân vật trong truyện một cách tự-nhiên và rõ-rệt.

Vì hai lẽ đó nên truyện *Hồn bướm mơ tiên* có vẻ hoạt-động, xem ham mê từ đầu tới cuối; độc-giả tưởng chừng như được cùng với người trong truyện cùng sống cái quãng đời diễn trong truyện.

Hồn bướm mơ tiên là một truyện tình dưới bóng từ-bi, một truyện tình cao thượng và trong sạch của đôi thanh-niên yêu nhau, « yêu nhau trong linh-hồn, trong lý-tưởng » như lời tác-giả nói. Tác-giả đặt câu truyện vào trong một cảnh chùa ở miền trung-du Bắc-kỳ và khéo phô

diễn những vẻ đẹp thiên-nhiên của miền ấy khiến ta đem lòng yêu những cảnh đồi sông nó khác hẳn cái cảnh « bùn lầy, nước đọng » của miền hạ-du phẳng lý mà buồn tẻ.

Lại thêm được lối văn giản-dị, nhanh nhẹn, văn vui vẻ mà làm cho người ta cảm-động vô ngần — cái cảm ấy là một cái cảm nhẹ nhàng, vui lẫn buồn tựa như những ngày thu nắng nhạt điểm mưa thưa.

Hanoi, 27-tháng 7-1933

NHẤT-LINH

ĐỌC NỬA CHỪNG TRUYỆN « NỬA CHỪNG XUÂN »

Ngon bút nhà văn khéo vẽ vời,

Sự đời nặn nọt mãi mà chơi.

Nửa chừng xuân khiến người thương,
cảm...

Một truyện thu bao vẻ khóc, cười.

Ép ưỡng se bữa duyên cậu Lộc,

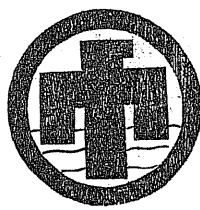
Giở giang đầy dọa kiếp cô Mai.

Khái-Hưng cao hứng còn xoay nữa..

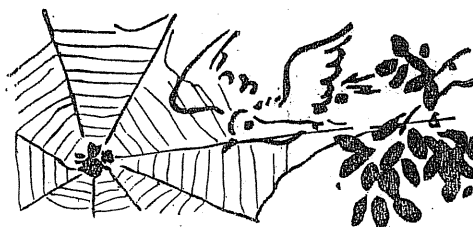
Họa phúc tranh quyền cả cụ Trời...

H.M.T. Haiphong.

tủ' nhỏ...



CUỘC...

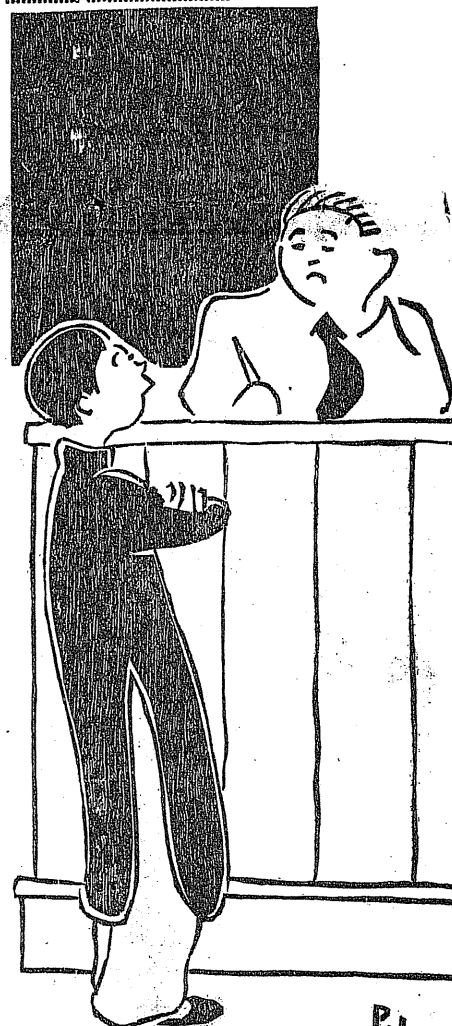


Con nhện chăng-tơ.

Hóng mát ngoài vườn buổi sáng sớm tinh sương là cái thú riêng của những người ngủ ít. Ngọn gió nam sẽ lay động mái tóc, tôi đứng dựa vào cây nhãn, nhìn lên chùm quả nặng trĩu, không lo, không nghĩ, để mình sống như gốc nhãn không hồn.

Bỗng tôi giật mình: một con nhện đen to sa xuống trước mặt tôi. Đó là một cái diêm gở, các cụ ta dạy thế,

Tranh dự thi số 85



P. LOC

Thầy — Anh có tai đề nghe, mũi đề ngửi, mắt đề trông. Thế anh có gì đề nếm?

Trò — Bẩm thầy, một cái bánh tày và mấy miếng sứt sứt ạ!

DU LỊCH...

nhưng tại sao là một diêm gở, tôi nghĩ mãi không ra. Sau tôi nhớ lại người Pháp họ cũng cho trông thấy nhện buổi sớm là diêm xấu, tôi mới như người tỉnh mê: đông-phương với tây-phương gặp nhau ở thân con nhện này.

Tôi phát-mình được một ý-kiến quan-hệ cho sự dung-hòa hai văn hóa Âu, Á, đương trường-tượng tôi có công to với xã-hội, nhân-quần, thì con nhện đã thu tơ kéo mình lên mạng. Cái mạng làm có vẻ công-phu, tỉ-mỉ mà xếp-đặt một cách thông minh: chẳng từ ở cành cây này sang cành cây khác như chần lối bay của ruồi muỗi để dễ thu dùng những con bọ đi tìm mồi.

Giữa lúc tôi tấm-tắc khen cái xảo kỹ của con nhện khéo xếp cánh, vụt thoáng qua bóng con chim sâu theo sau tiếng cánh đập sẽ: cái mạng nhện bao công trình mới se nên đã tan-tác trong mây sợi tơ trắng. Tôi ngỡ-ngẩn tiếc, như tôi thường tiếc những công cuộc lớn-lao của những vĩ-nhân trong những đấng vĩ-nhân chỉ vì cơn gió nhỏ mà đổ nát.

Con nhện sa xuống đất, nằm ẹp một lúc, tự nhiên bỗng dậy, lê đi thật nhanh, trong chớp mắt không thấy đầu nữa: có lẽ anh hùng đi tìm nơi nấu hình để đợi thời.

Con ruồi chết.

Chỉ may cho hai, ba con ruồi mắc vào mạng đáng lẽ thấy phải chôn trong bụng nhện, này rơi xuống đất, cát bụi dần-dần phủ lên, sẽ được yên mồ đẹp mà dưới đám cỏ xanh.

Tôi đương vor-văn nghĩ đến chí-khí tang - bồng của những ông đồ nho quanh-quần ở đình làng, mộ tổ, bàn về cái thổ lộ, hay miếng phao-câu, mấy con kiến ở đâu lại, đã châu cả vào một con ruồi chết, như ra tình thương nhớ chi đây! Có khác gì đám ma nơi thôn dã: xác người chết tro-vơ ra đó, mà họ đòi nào thịt, nào xôi, hạch-sách quá quan tham, lại nhùng. Cái tình thương người thiên cổ của họ thật là

TỰ-LỰC VĂN-ĐOÀN

SẮP RA

HỒN BƯ'OM MO' TIÊN

Văn hay! Vẽ đẹp! Một quyển sách quý. Bìa vẽ màu. Giấy 150 trang. Giá 0\$40

AI muốn mua gửi thư trước khi in xong sẽ gửi theo cách lĩnh hóa giao ngân. Có in riêng 300 số giấy tốt đặc biệt

ANNAH XUẤT-BẢN CỤC XUẤT-BẢN

BÁN 50 XU

GIÁ HẾT SỨC RẺ
tặng thưởng nhiều
lần cho người đọc

Ở NƠI NÀO CŨNG CÓ THỂ MUA ĐƯỢC
NHỮNG THỜI-KỲ TRỌNG-ĐẠI CỦA NƯỚC
VIỆT-NAM TRONG LÚC HỒI-XUÂN

Những sự thiết-thực về nước Nam ngày nay
Một quyển sách sáng suốt, linh-hoạt, nghiên-cứ kỹ-lưỡng
240 TRANG, 140 BỨC ẢNH, BÌA BA MẪU RẤT ĐẸP
thực là một sự gắng sức trong việc
ấn-hành chưa từng thấy ở Đông-Dương

Ngày 1^{er} Septembre 1933

là ngày khai trường **THANG-LONG**

Số 9 và 11, Phố Hàng-Cột — HANOI

Các học-sinh nên chú-ý,

NHÀ-TRƯỜNG ĐÃ CHÍNH-ĐỐN, KHUẾCH-TRƯƠNG VÀ HẠ TIỀN
HỌC-PHÍ NÊN ĐẾN XEM BẢNG YẾT-THI TẠI NHÀ TRƯỜNG

PHẠM-HỮU-NINH
Directeur-fondateur,

NGUYỄN-TƯỜNG-TAM
Licencié en sciences de l'éducation
Directeur adjoint

...điền lớn

QUANH...

giống cái tình thương con ruồi chết của lũ kiến cỏ. Tôi càng nom hành-vi của lũ kiến lúc đó lại càng rõ cái tình thương nhau ấy.

Huyết chiến.

Hai con trong đám kiến, rời cái thây ruồi, nhanh nhẹn bước đi, mỗi con một ngả. Một lúc, quần quai trên mặt đất, một lũ kiến lửa kéo nhau từ-từ tiến lại. Bên thây ruồi còn nằm, ba con kiến đương chú ý đầu vào nhau, mấy cái râu động-dậy luôn như thi-thảm hàn-tán. Bỗng một con rời ra, đi thẳng đến lũ kiến đương đi lại, giờ râu ra như chào. Rồi chưa đầy một phút, lũ kiến lửa đã tề-tụ chung-quanh cái thây con ruồi: con bấu vào chân, con cắn vào cánh, cái thây từ-từ nâng lên khỏi mặt đất... Dưới con mắt mấy con kiến trông oai-vệ, lũ kiến quân sắp sửa tha mồi về tổ, bỗng một đoàn kiến vàng ở sau cây nhãn đổ ra, kéo nhau đến vây đám kiến lửa. Mấy con hăng-hái nhất, vào gần thây ruồi, giữ chặt lại. Đám kiến lửa, bị xung-đột một cách bất ngờ không kịp chống cự lại, chạy rần ra mỗi con một nơi. Nhưng mấy con kiến tướng lửa, hùng hổ nhe hai cái răng cửa chạy sấn lại cắn những con kiến vàng đang hăng-hái, làm cho những quân kiến lửa quay lại giúp đỡ.

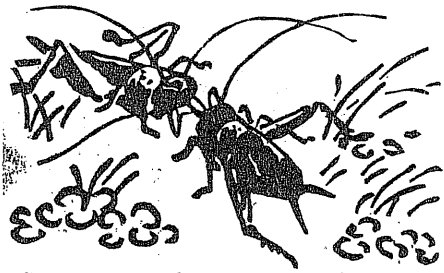
Lúc đó xảy ra một cuộc chiến-tranh rất hùng tráng, mãnh-liệt,..... ngoảnh mặt trông ra chỗ cỏ xanh, có vẻ êm-dềm hơn. Nép dưới lá cỏ, một con dế đương cánh gáy như ca-tụng cái vui ở đời.

Tôi sẽ lật lá cỏ, thấy con dế cái đứng bên: cái cảnh gia-đình lạc-thú vô ngần, trời há để riêng phần cho loài người tự cao, tự đại. Lòng ngờ vực hòa-bình của tôi vì cái cảnh ấy tan đi mất.

Bên kia đám cỏ xanh chợt có tiếng dế khác gáy. Tôi vui và tự nghĩ: đây là tiếng hưởng ứng khúc ca-tụng hòa-bình của con dế ban này. Tiếng gáy



...VƯỜN



mỗi lúc một gần, — con dế ban này cũng đương cánh gáy đáp lại, nghe trong như tiếng đồn thập-lục.

Tôi cố ý nhìn kỹ: bên cạnh con dế cái, hai con dế đực đương dờ-ràng cắn nhau dữ-dội.

Đám kiến kia cắn nhau vì tranh mồi, hai con dế này cắn nhau vì tình...

TỬ-LY

Tranh dự thi số 86



Lý Toét uống nước chanh — Quái mình ngậm cái đầu tằm mà nước đi đâu mất cả?

KHUA

TỰ-LỰC VẤN-ĐOÀN

SẮP IN

VÀNG VÀ MÁU

của

NGUYỄN-THẾ-LŨ

Truyện bí mật
đường rừng

ANNAM XUẤT-BẢN CỤC XUẤT-BẢN

NỘI HÓA
chemisette de tennis

Rất đẹp — rất bền

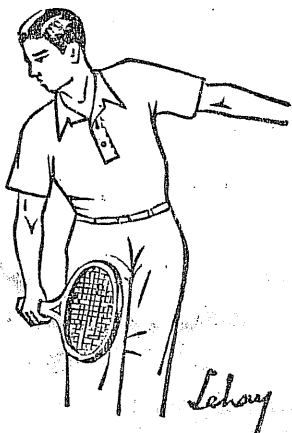
Áo cài khuy giá. . . 1\$20

Áo có fermeture éclair. 1.70

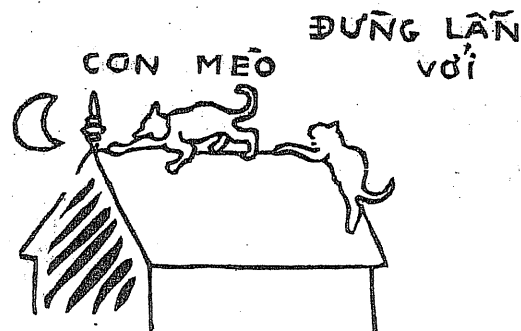
HIỆU DỆT

CỤ-CHUNG

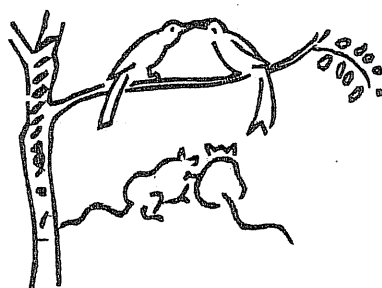
100, Rue du Coton, — HANOI



Schuy



CHIM CHUỘT



CHIM CHUỘT



NH-LÍNH

THƠ MỚI

TRÊN ĐƯỜNG VỀ

Chiều thu. Sau rừng tre xa, mặt trời khuất bóng,

Ánh vàng còn rải-rác trên cánh đồng xanh rộng.

Đám mây chiều trắng sấm đã nổi ở chân trời,

Từ xa lại, gió thu làm man-mác lòng người.....

Đây, lũ bé dắt trâu về, nói cười vui vẻ,

Kìa, trong ruộng lúa xanh rì mấy cô gái trẻ

Như thấy lòng xúc động trước cảnh mênh-mông,

Cát giọng ngày thơ mở ca một khúc vang lừng

Làm át cả tiếng dế bắt đầu kêu ra-ra,

Và tiếng sáo riều cao vu vu nghe rộn-rã.....

Trong lúc ấy, bước chân thoăn-thoắt ở trên đường,

Một người, ngắm cảnh, trong lòng hồi hộp lạ đường!

Người ấy vui sướng nhất trong các người vui sướng!

— Nếu trên đời có thể sướng vui như ta tưởng.

Vui sướng vì dang-dăng chờ đợi bấy năm qua,

Xa-xôi, ngày nay mới được trở lại quê nhà!

Vui sướng vì lại được nhìn túp lều tranh nát

Mà trước vợ chồng vẫn thường đêm thanh ca hát!

Vui sướng vì lại nhìn miếng đất trồng rau

Mà trước nắng mưa chẳng quản làm lụng nuôi nhau!

Vui sướng vì lâu ngày vợ con không gặp mặt

Mà trong mấy thu thăm hỏi cũng đều vắng mặt,

Bây giờ được trở về với vợ trẻ, con thơ

Mà quên ngày khổ trước, mà tìm buổi vui xưa!

Người ấy bước đi, trong lòng nổi vui chan chứa,

Nên quên... quên hết, không còn nhớ qua gì nữa!

Mà nhớ làm chi hồi nước lạ bấy lâu nay!

Lạ từ người, từ vật, lạ đến cỏ, đến cây!

Ngày tháng phôi-pha trong chốn hang sâu, rừng rậm.

Hay ngồi rũ trong tù, khóc lòng sầu một tấm....!

Nhưng đến nay, cái hồi ấy thực đã qua rồi,

Quên hết! Trong lòng chỉ còn những nỗi vui thôi.

Vui sướng quá, người ấy tưởng ngay như trước mặt:

Kìa vợ, kia con, cười mà rưng rưng nước mắt!

NGUYỄN-VĂN-KIỆM

Eclair Photo

33, Hàng Manh (Rue des Stores), HANOI

Studio Electrique Moderne

Ouvert de 7 à 21 heures

ĐẠI GIẢM GIÁ TRONG THÁNG AOUT

Ảnh phóng 30x45

Portrait nửa người 2\$40

— cả người 2.50

Công việc làm cần thận lại có Mỹ-thuật

Travaux Amateurs // Exécution rapide, glaçage à la machine. Bordure dentelée.

Kiểu nhà lối tối-tân

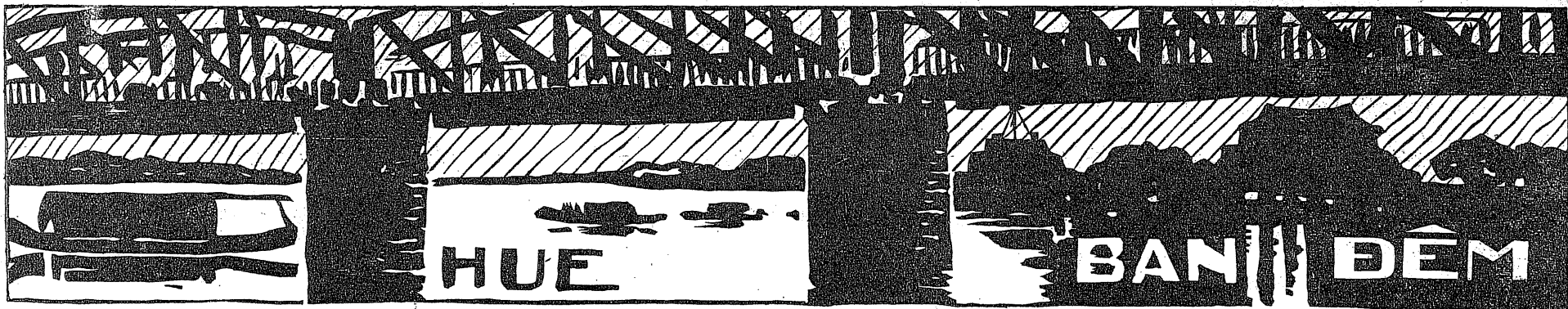
Vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. — Bản-sở đã vẽ được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-sở xem đủ 225 cái kiểu đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. — Tính giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-sở trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC

TOUT POUR ARCHITECTURE

168, Rue Lê-Lợi, — Hanoi

= (Gần trường Thê-Dục) =



... Những phong cảnh đẹp : giòng sông Hương trong và mát uốn khúc dưới chân đồi thông, các cung điện tráng-lệ trong Hoàng-thành, các cổ lăng lộng-lẽ, và nhất là cái thi vị buồn rầu, man-mác của những đền đài rêu phủ, gợi cho ta nhớ lại cái thời rục-rỡ, lộng-lẫy đã qua — tất cả những cái đó đã làm cho kinh thành Huế trở nên một nơi danh-thắng hữu-tình đối với các nhà văn-sĩ và các nhà du-lịch.

Nhưng ngoài cái phong-cảnh ấy, người ta đến Huế cốt để trông, ngắm và yêu mến các cô gái Huế áo mũ, quần trắng, điệu-dàng lễ-phép — có cái tiếng nói êm-ái, ngọt-ngào, có cái nụ cười kín-đáo và tình-tử.

Ai ai đến thăm Huế, cũng ao ước được hưởng cái thú đi thuyền ban đêm trên sông Hương — cùng với một vài cô mỹ-nhân, để nghe những điệu hát náo-nùng hòa với tiếng đàn bầu than vãn... — Cái thú vui có lẫn chút buồn thương tiếc ấy — trên giòng sông Hương êm-đềm chảy bên cạnh các thành-quách lâu-dài cũ — làm cho khách chơi đêm tưởng-tượng các cô ca-nữ ngồi trước mình là những trang thiếu-nữ trưởng gấm, màn the, mà bao nhiêu năm trong các cung điện thâm-nghiêm mới gây nên được cái vẻ dài-các, phong-lưu, những dáng điệu cao quý, thanh-nhã. Khách lại tưởng những cô ấy là những cô có tấm lòng trong sạch như băng tuyết mà cái cảnh ngộ éo-le đã bắt buộc dẫn thân đi làm ca-nữ, mang cái nỗi khổ-sở, oan-ức suốt đời.

Có biết đâu! Có biết đâu cái phong-nhã, tình-tử ấy phần nhiều chỉ là cái bề ngoài, — mà xét đến nguyên nhân của cái đời bán thanh, sắc ấy — ta sẽ thấy những sự dục vọng tối tăm, những sự ham muốn dễ tiện...

Ít có mấy người thực như khách chơi đêm đã tưởng-tượng, nghĩa là thanh cao đôi chút, chỉ vì bậc phân mà phải đem câu hát, tiếng đàn để diễn bày tâm sự u-uất trong lòng. Còn phần nhiều cũng như các cô gái bán đêm khác, đem mình trong chốn lát đời lấy đồng tiền.

Tài « Huế... ban đêm » này không phải là một bài phóng sự về mặt dân ở Huế, như bài « Hanoi... ban đêm ». Đây chỉ là một vài cảnh ban đêm ở Huế, mà người viết bài thuật lại, mấy năm đời của một vài cô Huế lãng mạn, phong tình... diễn ra trong những đêm đầy cái thi vị man-mác của chốn sông Hương, núi Ngự.

VIỆT-SINH

Một cô lãng-mạn.

Cô Ch.. ở Bạch-hồ là một cô gái mà làng giềng ai-ai cũng khen là một cô ngoan-ngoãn, nết-na, con nhà lương-thiện, nề-nếp — mà nề-nếp, lương-thiện thực: mấy đời trước, ông, cô, tồ, nhà cô đều chiếm một địa-vị lớn trong quan trường. Cha cô hiện thời cũng là một thầy hán có danh vọng, — mẹ cô trước là một « mẹ » nổi tiếng về tài và về sắc, nên Ch.. đã hưởng được cái sắc đẹp mặn-mà, cái vẻ phong-lưu, dài các.

Tôi thấy nhiều hôm mà có lẽ hôm nào cũng thế, trong cái giờ mà mọi người con gái khác đi chợ nấu ăn hay trụng nom bếp nước, thì cô Ch..

lại ra ngồi ở một hàng nước cạnh nhà. Mà cô đánh phấn, ăn mặc trang sức như một người quý phái sắp đi dự tiệc. Cô ngồi ở hàng nước, nào có việc gì đâu, tôi chỉ thấy hai mắt cô dăm-dăm nhìn, liếc các người qua lại, thế mà hôm nào cô cũng chịu khó ngồi từ bốn giờ chiều cho đến lúc người làm ở các công sở về hết rồi mới chịu đứng lên.

Cô ngồi đó làm gì? Tôi dò hỏi một người gần đó thì này anh thợ ruộm cho chỉ anh đi câu nghề chỉ trả lời :



— Cô nớ con nhà tử-tế, lương-thiện, thầy đừng hỏi như dứa, người nhà họ biết có khi sảy ra truyện không hay.

Câu dọa nạt ấy, tôi lại nhớ đến mỗi lần tôi theo cô Ch.. khi mặc áo mũ xanh, khi mũ trắng, khi mũ « be » giao trên con đường lên Nam-giao, lên Ngự-bình là những con đường vắng-vẻ, khách đi đêm hay thơ thần ở đó để đón gái đi ngang lúc xế chiều.

Cô Ch.. ra ngồi hàng nước để làm gì?

Cô Ch.. giao lên đường Nam-giao, Ngự-bình lúc ban đêm để làm gì? Phải chăng cô lãng-mạn đi ngắm trăng, ngắm cảnh, hay cô đi tìm khách chơi đêm?

Không còn nghi hoặc gì nữa, tôi quả-quyết cô Ch.. là một gái đi ngang, hiềm vì nổi cô tự kiêu lấy khách chứ không nhờ những anh ma-cô làm môi-giới nên ít người biết. Biết cô rồi chắc cũng dễ như mọi gái bán đêm khác, chỉ khó cho người chưa biết cô ở địa-vị nào trong xã-hội mà thôi.

Buổi chiều ấy, trời có trăng, tôi quyết gặp cho được cô Ch.. nên sau bữa cơm, tôi liền lên Ngự-bình thơ thần một mình ở đó. Quảng một giờ sau, một chiếc ô-tô đi lại : xe cô Ch..

Tôi liền tiến lại gần, nở một nụ cười rất xinh, rồi ngả mũ chào, cô Ch.. cũng tươi cười đáp lại.

Câu truyện thế là bắt đầu : trước cô còn giữ vẻ thẹn-thò, e-lẹ, rồi sau câu truyện đậm dần, cô cũng tỏ ra vẻ thân mật tự nhiên lắm.

Một lúc sau, cô Ch.. chấp tay xá tôi, bước lên xe một cách lặt-dặt vì cô thấy bóng một người đi xe đạp ở đường xa lại. Có lẽ là người đã hẹn cô ra chỗ này chăng?

Cô có khách, tôi đành trở về không xong câu cô Ch.. nói trước khi lên xe, tôi còn nhớ, mà tôi cũng phải để tâm để nhớ.

— Ngày mai, em xin đợi thầy ở nhà em, nếu thầy không tới thì biểu cụ lái đồ đậu ở bến Phú-văn tôi gọi em sẽ đi.

Câu nói của cô Ch.. đối với câu dọa tôi của làng-giềng cô mấy hôm trước, làm cho tôi phải tức cười... Đó, con nhà nề-nếp!

Chiều hôm sau, tôi ngồi ở mui dò, chiếc thuyền từ từ đi, lướt trên làn sóng tắn, bóng trăng rung động, tản ra như giải những hạt minh châu lóng-lánh. Hai bên bờ, cây-cối um-tùm, tối-tăm. Một vài tia sáng lọt xuống, soi rọi mái kè của một vài căn nhà yên tĩnh trong vườn.

Qua cầu Gia-viên một quãng, người lái đồ ghé thuyền vào một cái bến gạch đã long lở nhiều nơi.

Cửa ngõ nhà cô Ch.. đã hiện ra trước mắt : một cái cổng nguy-nga, vĩ-dại. Nếu tôi quên cô Ch.. thì tôi phải nhận đấy tức là cửa ngõ của một ông Hoàng, bà Chúa hay của một cụ thượng nào.

Anh lái đồ, theo lời tôi bảo, bước lên bờ, đẩy cửa đi vào, có vẻ mạnh bạo, quen biết lắm, khác hẳn một người dân cũng như anh mà đi vào cửa ấy, tôi chắc thế.

Tự nhiên, tôi nhảy lên bờ, rồi theo hút anh lái đồ.

Đi quá lần cửa ngoài, đến một con đường đất rất sạch sẽ ngoắt ngoéo về phía tay trái trong một cái vườn

chuối rất rộng.

Tôi càng đi vào bao nhiêu, càng thấy ghê sợ bấy nhiêu : chỉ có đàn chó của mấy cái nhà lá ở tận góc vườn sỏ ra sủa. Lại! anh lái đồ đi đâu mất?

Qua hết vườn chuối, tôi đến một cái nhà, chung quanh cây cối to lớn rất um tùm, cái nhà ấy trông tựa tựa như một cái dinh thự kiêu cồ hay một cái chùa.

Lúc đó, cô Ch.. và anh lái đồ đã từ phía trong bức tường bước ra, thấy tôi Ch.. tươi cười nói :

— Giới hề (nhĩ)! Anh mà cũng biết đường vô tận đây?

— Sao lại không biết, vào đón em đây. Tiếp theo câu nói của tôi Ch.. nhoẻn miệng cười, hai mắt liếc một cách rất tinh, đưa tay lên khẽ dưng vào má tôi tỏ ra cách đùa bỡn của cặp nhân tình biết nhau đã lâu ngày.

Ở dưới đèn xuất đêm hôm ấy, tôi cố tìm cho biết vì sao một người con gái như cô Ch.. mà phải đi đêm. Song, cô Ch.. thật là một gái rất quen nghề, nên cô tìm những câu nói lảng hay trả lời tôi một cách rất tao nhã khôn ngoan, vẫn giữ được vẻ kín đáo của thân-thể cô :

— Em thiết tưởng, bây giờ chúng ta chỉ nên biết đến ái-tình, chứ biết đến thân-thể, em xét ra thật là vô ích

— Đành vậy, nhưng nếu em kể ra thì cũng là một câu truyện lý thú...

— Anh! Chúng ta cứ được sống luôn một cách êm-đềm như di, thì hà tất phải nhớ đến truyện chi nữa.

Hồi có cái tiếng trong mà thanh ca bài nam-ai... ý chừng sức cảnh, sinh tình, cảm-dộng vì thân-thể, nên cô có ngăn ra cho điệu hát lên bổng xuống trầm. Tôi nghe cô hát mà buồn rầu, thương tiếc lạ, cầm lấy tay cô, ghé bên tai gạn hỏi, cô cũng vẫn cứ lắc đầu...

Ờ mờ sáng, đồ lại ghé vào bến, tôi tiến chân cô với lại ba đồng.

Mấy phút cuối cùng, trước khi từ biệt, anh lái đồ vừa chèo, vừa nói với tôi :

— Thầy coi, cô Ch.. thật là con nhà tử-tế, chỉ hiềm không có tiền tiêu sài nên cô nớ (ấy) mới đi...

— Anh nói lại! Chả có lẽ nhà cửa như thế, bố mẹ như thế, lại không bao nỗi đời có ấy hay sao? Chắc vì lẽ khác....

— Khốn cha cô là ông phán thì lương lậu chỉ đủ chi tiêu trong nhà, chứ lấy đâu ra thừa thãi để cô nớ sài những truyện vô ích, phần ông nớ có ở nhà đâu, làm ở tỉnh xa té mà.

— À! Cha cô ấy ở xa, mà cô ấy không có tiền sài..., tôi hiểu rồi.

(Còn nữa)

THÁI-HỒ

TẤT CẢ NHỮNG NGƯỜI VIỆT-NAM THÔNG MINH

Có lòng tự-cao về nước mình. —

Biết lo đến tương lai. —

Hay lưu-tâm đến lịch-sử nước nhà.

ĐỀU NÊN ĐỌC

NHỮNG THỜI-KỲ TRONG-ĐẠI CỦA NƯỚC VIỆT-NAM TRONG LÚC HỒI-XUÂN

240 trang, 140 bức ảnh

50 xu

...tủ' cao đến thấp...

Thơ từ tuyệt

Sư ông trúng số

Rồ khéo! Giời chơi lắm vô ngộng!
Tinh cò hai vạn hiến sư ông.
Năm xưa biết thể ta tu quách,
Trúng số rồi sau sẽ lộn vòng!

Phong dao mới

Trời ơi, đời thừa nhà ai,
Sư ông đánh số trúng hai vạn đồng.
Trách trời chơi ác, chơi ngộng,
Nỡ đem bạc trắng thử lòng nhà sư.
Nhà sư vì lẽ đường tu,
Bể lái bè từ; vứt bỏ quảng kinh.
Làm cho quả phúc tan tành,
Cái tội tày đình trời buộc cho ai?

TÚ-MỖ

Muốn cho động-dậy, phải đi!

Số đầu của báo « Xứ-sở Annam » đã hàng-hải bàn về chữ tiến... tiến về xứ-sở. Cái cơ-quan màu-nhiệm bình-vực cho quốc-hồn, quốc-túy của ta ấy lại hùng-hồ bàn về chữ đi, nhân nói rằng:

« Muốn cho họ biết ta động-dậy, ta phải đi ».

Rồi từ bấy đến nay không thấy tin tức gì, những người có lòng ngợ-vực vô lý cứ tưởng báo ấy... không động-dậy nữa, không đi nữa, đứng yên.

Muốn phá đổ cái lòng ngợ hãi đó, ông Tôn-thất-Bình cùng bọn đồng chí với ông ấy định nay mai mở một cuộc đi bộ từ Hanoi về Huế để thiên-hạ biết rằng bọn ông có động-dậy, có đi.

Nghe đâu, ông Phạm-lê-Bồng sẽ được cử đi tiên phong để đốt pháo, rồi đến ông Đặng-phúc-Thông đốc thúc bọn đồng chí kéo một xe đất của xứ-sở cho ai nấy đều biết rằng « Xứ-sở Annam » không bao giờ không nhớ đến đất nước nhà.

Trong đại-đội có nhiều những nhà sẽ có tiếng là nhà diễn-thuyết trứ danh, có thể nói « nôi đồng nấu ếch » và « bầm măng bác mẳm » rất nhanh. Đi đoạn hậu sẽ có ông Phạm-Tá, thợ ruộm, để tùy gió mà phất cờ, ông Nguyễn-Xiễn, khoa-học cử-nhân để tính-toán xem đi và động-dậy như thế có thể tới Huế được không.

Nếu sự đó mà thực, chắc báo Nam-Phong sẽ cho là.. một cuộc đi bộ không tiền khoáng hậu.

MỘT BỨC TRANH, MẤY CÂU THƠ

Ngacrai



Tiền thư cầu Lim — Chúng em là gái thôn quê

Lấy đâu cặp mắt hờn mê hỡi chàng ?

Công tử Hanoi — Nàng đừng nói nhún nhả nàng

Chẳng tình, cũng tiếng gái làng cầu Lim.

(Tú-Mỡ)

Ông Hoàng-Tâm.

Ông Hoàng-Tâm diễn-thuyết về văn-hóa cũ và văn-hóa mới ở nhà hội Khuyến-Học Nam-kỳ. Thực là một vấn-đề to tát.

Nhưng có lẽ ông Hoàng-Tâm có họ với cụ báng Hoàng, nên ông công-kích Khoa-học hàng-hải lắm.

Ông bảo Khoa-học không thể giải thích được mọi vật ở đời. Ông nhìn thính giả, tự hỏi rằng: « tại sao người ta lại phải ngủ, » ... nhất là lúc ngồi nghe diễn-thuyết? Rồi ông buồn thở dài mà than rằng:

« Con mắt người ta tại sao mà thấy »... nhất là lúc nào thấy thính giả nghe diễn-thuyết ngủ gần hết. Vâng, ông nói đúng lắm, Khoa-học không giải thích được những điều ấy... ông cũng vậy.

Ông lại quả quyết kêu: « máy-móc chỉ làm hại cho nhân loại: gây nạn kinh-tế, nạn thất-nghiệp ». Nhưng có lẽ ông quên, ông không nhìn thấy cái mũ của ông, cái bộ quần áo của ông vì có máy-móc mới có. Rồi ông ung-dung lấy điều thuốc lá, rút cái bri-

quet, máy hút thuốc, bật lửa châm... thật là máy-móc làm hại cho ông.

Rút cục lại, ông hô-hào nên duy-trì văn-hóa cũ và bài-xích văn-hóa mới... nên giở về đời cũ sơ, khúm-núm giữ lấy lễ-nghi... mà nhất là không nên diễn-thuyết (một cái hại của văn-hóa mới).

Diễn-thuyết xong, ông trở về, quên mất không đi bộ như cổ nhân, lại lên xe hơi của cái văn-hóa Khoa-học chỉ làm hại cho nhân loại.

Rồi đây, phong trào bài-xích văn-hóa mới lan ra ngoài Bắc, biết đâu, ta không được nghe ông Tôn-thất-Bình, ông Phạm-lê-Bồng diễn-thuyết...

Còn vấn-đề duy-trì văn-hóa cũ, xưa ta đã nghe thấy ai nói rồi! Nhưng câu quốc-hồn, quốc-túy như còn đồng vọng bên tai những người yêu nước (nước sông Hương) yêu non (non Ngự-bình).

Ông Mỹ-Tử

Mới thoát nghe tên đã tưởng là một bậc vĩ-nhân trong đám vĩ-nhân Quí-cốc-tử, Thân-cốc-tử, Tư-Lý tử, Nguyễn-văn-Vĩnh tử, ... Lốc-cốc-Tử, Ngốc-tử.

Nhưng không, Mỹ-Tử chỉ là mỹ danh của một nhà trợ bút Zân-Báo ở Nam-kỳ.

Ông Mỹ-Tử có cái tài nhất những « hạt ngọc quý » (hạt đậu dọn của Zân-Báo) nào... quý thật. Hằng lấy một cái thí dụ:

Mỹ-Tử nói rằng người được qui mô phép tắc. Đó là cái tài riêng của Mỹ-Tử can chi Nhất-dao-Cao lại cho là hạt đậu dọn, rồi dọn cho Mỹ-Tử « đĩa xôi chưa chín » (hạt đậu dọn của báo cùng bạn) này mà bắt ăn:

« Cái mùi của quy mô phép tắc thì họa may có một mình Mỹ-Tử ngửi (người) thấy. »

Ông Mỹ-Tử đọc xong câu, quắc con con mắt thông-minh, trả lời rằng:

« Ừ! người « thì sao thấy được? Hay là ở nơi » nơi lỗ mũi của Nhất-dao-Cao có con mắt? »

Đã bảo là Mỹ-Tử thông minh mà! Ngửi là ngửi, mà thấy là thấy!

— Ô hay! Người ta vẫn nói « tôi ngửi thấy »! Cũng như — « tôi sờ thấy » « tôi mó thấy », « tôi nghe thấy »...

Ông Mỹ-Tử — Vẫn biết xưa nay người ta nói thế. nhưng bây giờ, chúng tôi đổi cả đi rồi.

Phản-đối chiến-tranh.

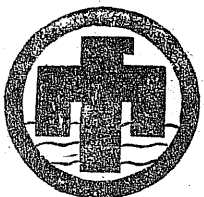
Ở Saigon, mới đây có cuộc diễn-thuyết của phái bộ bài trừ chiến-tranh ở bên Âu-châu sang để điều tra các sự cần yếu cho hòa-bình thế-giới.

Lord Morley, cựu thượng thư Anh, ông Vaillant Couturier, đại-biểu Pháp và Sir Halmilton, đại-biểu xứ Irlande kế tiếp nhau bàn nên bài trừ cái nạn chiến-tranh. Ông Nguyễn-an-Ninh dịch ra chữ nôm và ông nghị-viên lao-động Nguyễn-văn-Tạo nói tóm lại đại ý cho thính giả-nghe.

Nhưng trong lúc các ông diễn-thuyết thì hải quân Nhật đang thao diễn một trận giả rất lớn ở trên mặt Thái-bình-dương, lấy quân Mỹ làm địch, để thị-oai với thế-giới. Quân Nhật họ cũng yêu hòa-bình lắm.

Các ông sang diễn-thuyết về hòa-bình chắc là họ sẽ hoan-nghehnh lắm.

TỬ-LY



TỬ-LỰC
VĂN ĐOÀN

ÉDITEUR
SOCIÉTÉ ANNAMITE D'ÉDITION ET DE PUBLICITÉ
N° 1, BOULEVARD CARNOT - HANOI
(Annam xuất - bản cục)

Mua báo kể từ ngày 1^{er} và 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước.

Giấy mua báo mà không có kèm ngân-phieu thì xin miễn trả lời.

Thư từ, bài vở và ngân-phieu xin gửi về:

M. NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

N° 1, Boulevard Carnot - Hanoi

TÒA - SOẠN VÀ TRỊ - SỰ

Số 1, Boulevard Carnot - Hanoi

GIÁ BẢO:

	ĐÔNG-DƯƠNG	NGOẠI-QUỐC
1 năm	3\$00	5\$00
6 tháng	1.60	2.60

HỘI PHỤ-HUYNH HỌC-SINH

Từ khi người Pháp sang reo giông hạt văn-minh ở xứ này thì các Ngải hiền ngay nền Âu-học là cần, nên kẻ gửi con sang Pháp, người tìm trường cho con học, mục-dịch mong sao cho con em chóng được thành tài. Xong cũng nhiều người bất-mãn, vì gửi con đi xa có nhiều điều bất-tiện mà tìm nơi học đứng-đắn nhiều nỗi khó-khăn, nên ông LEURET, cử-nhân khoa văn-chương triết-học, nguyên chánh sở Cứu-lã Toàn-Quyền Đông-Pháp, khi đi diễn-thuyết ở các tỉnh trong Nam ngoài Bắc, còn nhớ nhờ (yêu-cầu của các Ngải, mà ngày nay đã mở một trường rất to ở Hanoi để đem cái tài giáo-hóa trong khoảng hơn hai mươi năm giới bên Pháp mà đào-luyện cho con em Việt-Nam. Trường này tức là:

Lycée libre HONG-BANG Hanoi

Trường tuy mới mở mà niên học mới rồi đã có non hai nghìn học-sinh: nào Tàu, nào Nhật, nào Tây, Ai-Lao, Cao-Miên, Xiêm-La, Ấn-Độ, Trung, Nam, Bắc, ba kỳ tới học, kể thi bằng tây (CEPF, BE, BEPS, BS, Bacc. Métro), người thi bằng bản-xứ (CEEL, CEPFI, DESPFI, Bacc. local). Số học-sinh đông như thế là vì từ trước đến giờ mới có trường tư-thực này được phép mở đến ban Tú-tài và giấy đi đủ các kỳ thi, mà quy-mô kỷ-luật theo như các trường có tiếng bên Pháp. Trường ở giữa Hanoi, trông ra ba mặt phố (Jules Ferry, Cathédrale, Lamblot) trong một khu đất rộng hơn một vạn thước vuông, có sân chơi mát-mẻ, cây cối um-tùm, có chỗ cho lưu học-sinh ăn ở ngay trong trường tiền ăn học không tính đất. Các lớp nghỉ-hè có đủ. Niên học 1933-34 bắt đầu ngày: 1^{er} Septembre hồi 7 giờ sáng. Ai xin học hay xin cuốn điều-lệ thi đến 70 Hàng Trống hay viết thư đề:

Monsieur le Directeur du Lycée libre Hong-Bang Hanoi.

<https://tieulun.hongbang.org>

Truyện-ngắn

LAN, HỒNG VÀ MINH

Của X. X. X.

Minh đang cầm tờ báo đọc, bỗng có hai bàn tay bịt chặt lấy mắt. Minh sẽ nhẹ gỡ ra vì Minh đoán ngay ra rằng hai bàn tay che mắt Minh mịn và nhỏ nhắn thì chỉ là của cô Hồng thôi. Mà thật, chính Hồng đã rón rén đến sau Minh và đã bịt chặt ngay mắt Minh. Minh gỡ xong, ngảnh lại cười hỏi:

— «Thưa cô, cô dậy sớm thế?

— Có nào? Tôi ấy à?

— Thưa vâng, chính phải!

Vậy thời tôi cũng xin nói:

— «Thưa ngài, chúng tôi không dám, và chẳng dậy sớm hay không thời có việc gì đến ngài?

— Chết nỗi, sao cô lại nói thế?

— Đã bảo cô nào mà? thưa ngài?

— Khô quá! Tôi đã làm gì lỗi hần, nên cô đã giận.

Hồng chưa kịp trả lời, Lan đã ở ngoài bước vào.

— «Cô Lan, mời cô vào đây xử hộ tôi việc này!

— Xử gì thế? Lại em Hồng xuống quấy rầy gì anh ý hần? Mới sáng ngày ra, chả để anh ấy nghỉ!

— Quấy gì? Chị lại định vào hùa với ông này à?

— Sao em lại nói thế? Anh ấy mới ở xa về, đi tàu vất vả cả đêm hôm qua, đã chẳng để cho anh ấy nghỉ lại còn quấy.....

— Ai bảo chị là tôi đã đánh thức anh ấy dậy? Ai bảo chị là tôi quấy rầy anh ấy?

— Không mà! tính tôi quen dậy sớm.... còn thời chẳng hiểu sao cô Hồng bỗng giận dữ như vậy?

— Việc gì mà giận dữ! Chị xem anh ấy gọi chúng mình bằng cô, anh ấy chỉ những thưa với dạ, thời em cũng chỉ gọi anh ấy bằng ông bằng ngài, em cũng chỉ vâng dạ thôi! Gớm! Kìa lạ gì mà đã.... ấy là mới có mấy năm trời xa nhau thôi!

— À ra thế! Vậy thời anh xin lỗi em... Anh xin lỗi em Hồng cũng như thưa thưa anh đã đập gãy chiếc bút của em mà anh xin lỗi em..»

Hồng bật cười, dơ tay véo mũi Minh một cái rất mạnh, khiến Minh phải kêu lên mà Lan thì dường như có ý khó chịu...

Mười ba năm về trước, cụ phủ mẹ Lan và Hồng đem Minh về nuôi. Minh vốn là con một người bạn thân của cụ phủ ông. Người bạn đó mất đi, để lại một mình Minh mới lên tám, Minh, Lan và Hồng suýt soát tuổi nhau độ bốn, năm tuổi. Cụ phủ quý mến ba người như một vậy.

Minh có người chú bỏ nhà đi từ nhỏ. Ai cũng tưởng ông chú đó mất tích, nhưng ông chú đó vào Saigon buôn bán phát đạt lắm. Nhân lại đó biết Minh coi cút một thân nên đã xin cụ phủ cho Minh vào Saigon, trông nom đỡ công việc được mấy năm nay. Ông ta cũng chẳng có vợ con chi cả, nên coi Minh như con đẻ và quyến-luyến Minh chẳng muốn rời ra. Lần nữa mấy năm trong Saigon, Minh mới lại xin được phép chú ra chơi Hanoi. Minh xem ra phong cảnh nhà cụ phủ vẫn êm-ái như xưa. Cụ phủ vẫn còn mạnh, Lan và Hồng đều nhón cả, duy Lan thời thù-y-mị, đứng-dẫn mà Hồng thời nhanh-nhau, ngộ-nghịch như con trai.....

— Anh Minh! Anh Minh! Lại đây xem! Minh vội chạy lại, Hồng chỉ hai chậu hoa hỏi: «Đố anh biết chậu nào đẹp đây?»

Minh ngắm nghía một lát rồi chỉ vào một chậu nói: «Hai chậu đẹp cả, nhưng chậu này có vẻ tươi hơn một chút» Hồng reo lên rằng: «Thế chứ lại!». rồi vụt chạy mất. Một lát đã thấy lệch sệch kéo cô chị chạy ra, rồi vừa hần hần vừa nói: «Nào, xem chị còn bảo phen này chị giống hoa khéo nữa không? Đây, chị thử hỏi anh Minh xem chậu nào đẹp!»

Minh bật cười. Lan thời vừa nhọc lại vừa then, nên chẳng nói gì mà Hồng thấy Minh cười, cũng cười rộ theo.

Rồi ba người thông thả đi chung quanh vườn. Một chốc Hồng hỏi: «Anh Minh vào Saigon, thế đàn bà trong ấy có đẹp lắm không?

— Có, cũng nhiều người đẹp lắm! Nhưng...»

Lan và Hồng đều đỏ gay má, mắt long lánh — Hồng hỏi: nhưng sao?

— Nhưng không có vẻ của em!...

— Anh lại riêu em! Liệu đấy!



Lan có ý khó chịu, lặng một lát rồi nói: «Thời chúng ta đi vào chứ! Để cho anh Minh xem sách một lúc!». Nói xong, kéo Hồng cùng vào trong nhà lên gác.

Ngồi chưa yên chỗ, Hồng đã đứng dậy, phăng-phăng chạy xuống. Lan toan chạy kéo lại, nhưng ngắm nghĩ lại thôi rồi từ-từ quay ra mở hé chiếc cửa sổ chỉ để vừa mắt nhìn ra vườn. Lan nom thấy Minh ngồi dưới một gốc cây đang đọc sách, Hồng thời đang nấp ở đằng sau một bụi cây. Rồi Hồng rón rén bước lại gần Minh...còn hai mươi bước... còn mười bước... còn năm bước...

Lan không biết em định làm gì, nhưng người Lan bỗng nóng bừng lên, trống ngực đánh thình-thình, hơi thở hần-hần mà chân tay thời run lên bần-bật — Lan muốn kêu lên cho Minh quay lại để nom thấy Hồng, nhưng không kêu lên được. Lan muốn đập chiếc cửa sổ thật mạnh cho Hồng thấy động tất sợ Minh quay lại mà dừng bước, nhưng Lan không thể giờ tay lên được. Tính tò-mò của Lan còn đang sôi-nổi, mà lòng nghi-ky của Lan lại càng tựa nấu nung, nên Lan đứng im nhìn theo từng

bước nhẹ nhấc của Hồng. Bỗng đánh vụt một cái, Hồng giật lấy quyền sách của Minh, rồi cầm đầu chạy — Minh vội vùng dậy đuổi theo. Tiếng nói tiếng cười vang cả góc vườn. Lan nhìn Minh đuổi theo Hồng hết bụi cây này sang bụi cây khác, mà không hề chớp mắt. Rồi mắt Lan bỗng hoa lên, Lan gục đầu vào cửa. Lan thồn-thức...

Lan và Minh đang ngồi nói truyện, bỗng Hồng tay sách ba, bốn chiếc vừa gói, vừa hộp, đem vào để cả lên bàn, mở từng thứ ra nói: «Đây, em mua cho anh Minh chiếc cravate mới này... Ai lại cứ đeo mãi một chiếc cravate sẫm sì sẫm sít kia. . . Anh xem chiếc này màu thâm biếc, lốm đốm trắng... thì mới đẹp chứ. Đây bốn vương lụa rồi em sẽ thêu khăn mùi soa cho anh. Nhân tiện qua chợ em mua mấy lạng nho này để mẹ và anh Minh xơi. Anh nhìn xem nho to thế này mới gọi là nho chứ? Thời, em lại quên không mua cho anh đôi dép — để rồi em đưa cho

như vậy, mà đối với Lan Minh sao lại ra vẻ kính cần, phép tắc? Như vậy tức là Minh cũng lại yêu Hồng rồi. Lan khổ lắm! Lan khổ lắm! Than ôi! chung tình cùng người mà không được người thấu tình cho thời khổ biết bao! Từ đây về sau, có lẽ Lan đành mang một mối u tình sâu thẳm thôi.

Lan khóc đang sung cả mắt, thời Hồng chạy vào gọi:

— Chị Lan! Đi chơi không chị?

Lan chưa đáp, Hồng đã lại hỏi:

— Sao mắt chị đỏ hoe lên thế? chị khóc đấy ư?

— Không. Tại tối qua em thức nhiều quá, và lại người chú em choáng váng!... Em có đi đâu đâu chị mệt lắm không đi được!

— Thế là chị làm em thua cuộc rồi!

— Cuộc gì?

— Anh Minh bảo em đi chơi một em có bảo anh nên lên núi đi chơi cho vui. Anh như cô ý ngăn ngại hình như sợ làm phiền em. Nhưng em đánh cuộc với anh rằng nếu đi chơi, tất thế nào chị cũng vui lòng đi, chứ không như nhời anh nói đâu! Bây giờ chị không đi, có phải là em thua cuộc không?

— Lan gượng cười đáp: thôi mà, chị lỗi... Em xuống mà đi, không anh ấy đợi!

Hồng xuống khỏi, Lan tần ngần ngắm nghía bỗng lại nước nở lên khóc. Lan giận Minh, Lan lại giận Hồng.

Minh tệ lắm thật! Minh đi chơi chỉ rủ em Lan chứ không rủ Lan, đối với Lan, thật Minh khiếm nhã lắm. Hưởng chi Lan yêu Minh, Minh đã chẳng biết cho thời chờ, Minh lại còn như quên hẳn rằng không có Lan nữa.

Minh đã tệ bạc, Hồng lại độc ác. Vẫn biết rằng Minh yêu Hồng, Minh mới riêng Hồng đi chơi. Vậy đi thời cứ đi, sao lại còn lên khoe-khoang với Lan làm gì, như có ý chọc tức kẻ vô duyên!

Giận Minh, trách Hồng, Lan lại tự nhủ rằng nếu chẳng phải duyên của Lan, hà tất Lan phải than thở làm chi. Ông tơ đã se cho Minh cùng Hồng nên duyên thời cũng là tiền-định. Nay thấy em được sung-sướng thời nên mừng là phải, có sao lại mang lòng hờn giận chi? Nhưng ái-tình vốn vẫn mạnh hơn trí muốn.

Lan tuy muốn đổi giận làm vui, nhưng càng nghĩ đến số phận riêng, Lan lại càng đau-đớn. Nhất là lại nhớ thẳm đến những câu Hồng vừa nói, nỗi đau của Lan lại càng thẳm-thía. Kìa Minh và Hồng đương khoác tay nhau đi dưới bóng cây. Hai người cứ thông thả bước đi...bước mãi... Rồi chân bước như chậm lại, rồi chân dừng dừng lại.... rồi hai người mới gần lại nhau...Lan nấc lên một tiếng, tay ôm chặt lấy đầu, hơi thở nghẹn ngào, Lan muốn kêu, muốn khóc, muốn vùng tay, vùng chân, cho đỡ khổ, đỡ đau, mà Lan không kêu khóc được. Lan đã không chủ được tình tình Lan, Lan cũng lại không sai được phần xác Lan. Lan ghen rồi! Lan ghen em Lan! Lan lại ghét người Lan yêu!

Bỗng nhiên cửa phòng từ từ mở, hơi có tiếng sẽ động. Rồi Hồng bước

anh đôi dép của em vậy.»

Trong khi Hồng nói như vậy, Lan ngồi trên ghế như ngồi phải chông gai, nên Lan cáo lảng lên gác. Lan ngồi ngắm nghĩ, bỗng nước nở lên khóc.

Lan yêu Minh rồi! Lan yêu Minh mà Lan không biết. Lan yêu Minh ngay từ hôm Minh ở xa về. Lan thấy khi đứng trước Minh mà Lan e-lẹ rụt rè, khi nói với Minh thời dấn-đo gìn-giữ, Lan cứ tưởng vì Minh và Lan đều đã nhón tuổi rồi, thời cách cứ-chỉ, nhờ nói-năng đều phải đứng-dẫn. Nhưng không phải thế, nay Lan mới hiểu là vì Lan yêu Minh mà Lan mất vẻ tự-nhiên đó thôi. Lại thêm em Lan đối với Minh có vẻ mặt thiết quá, nên lòng Lan lại thêm rối loạn. Chẳng có lẽ Hồng cũng lại yêu Minh nữa ru? Nhưng nếu Hồng không yêu Minh sao lúc nào cũng lại thấy Hồng quần quít lấy Minh và mọi sự làm đều như chỉ cốt làm cho Minh vui vẻ thôi? Minh cũng lại hình như mến Hồng lắm, Minh cũng chỉ quanh quẩn suốt ngày cùng Hồng, khi ngoài vườn, khi đọc sách, công việc gì cũng có Hồng cạnh Minh.

Đối với Hồng, Minh thân thích

vào. Hồng vào thấy chị đang nằm gục xuống, liền chạy lại sẽ vuốt mái tóc cho chị. Lan ngừng lên nom thấy Hồng đã toan lam mặt giận. Nhưng nhìn thấy mặt Hồng không có vẻ vui cười như mọi khi, nên Lan lại gục xuống. Hồng hỏi : « Chị vẫn một thế ư ? »

Lan gật.

Hồng im một lát rồi lại nói :

— « Chị ạ ! Em có câu truyện muốn nói với chị ».

Lan ngồi dậy nhìn vào Hồng như có ý muốn nghe.

Hồng cúi đầu nghĩ một lát rồi nói : « Hôm nay em với anh Minh lên chơi vườn hoa... »

Lan đã toan chừng mắt lên nhưng Lan lại muốn biết rõ sự tình ra sao, nên lại thôi và hỏi : « Thế có vui không ? »

— « Vui lắm, chị ạ, nhưng... » Nói đến đây, Hồng lại ngần-ngừ không nói nữa. Lan lấy làm ngờ, hỏi :

— « Nhưng sao ? »

— Nhưng khó nói lắm, chị ạ ! Em chỉ sợ chị đừng dẫn quá mà mắng em, nên em không muốn nói : Vả lại nói ra cũng khó nói lắm !... »

Trống ngực Lan đập nhanh, rồi Lan ngồi sát ngay vào cạnh em. Tình tò-mò của Lan ngùn-ngụt bốc lên :

— « Được, em cứ nói... Nói đi ! »

Hồng lưỡng-lự một lát rồi liền nói :

— Nguyên là thế này ! Anh Minh rủ em đi chơi, hết phố này sang phố khác, thấy anh chỉ lăm-le muốn nói điều gì với em, nhưng anh không quyết định được. Sau anh rủ em lên vườn hoa. Đến nơi, vừa đi quanh được một chốc, anh hỏi em có mệt không, rồi anh bảo em ngồi lên trên một cái núi đá bên đường. Em ngồi xuống, anh cầm luôn lấy tay em, mặt anh thời đỏ lên, mà mắt anh thì như nhìn đi đâu ấy. Rồi anh bảo em rằng :

— « Em Hồng ạ, anh muốn nói với em việc này, muốn hỏi ý-kiến em một việc rất quan-hệ cho hạnh-phúc của anh. Em ạ, cho phép anh nói, và anh xin em nhận nhời cho anh nhé. » Em bảo anh cứ nói. Anh liền nói : « Em Hồng ạ ! Không biết em đã hiểu ái-tình là chi chưa ? Khổ lắm, em ạ ! Yêu ai mà không giám tỏ cho người ta biết lòng yêu của mình, thời bứt-rứt khổ-sở biết bao. Anh khổ cũng vì thế. Anh yêu mà anh không giám tỏ ra rằng anh yêu. Nay anh không thể nào chịu được nữa, vậy anh phải liệu mời riêng em đến đây, để giải bày nỗi lòng của anh cho em hay, mong em thương tới anh mà

giùm cho anh... »

Lan nghe đến đây tái mặt, đầu choáng như bị búa bổ, chân tay chỉ những muốn run bật lên. Thế ra Hồng với Minh đưa nhau đi để tí-tê với nhau nỗi ái-ân đó. Hèn chi mà Minh không muốn rủ Lan cùng đi. Hèn chi mà vừa rồi Hồng như có ý ngượng-ngùng, không nhanh-nhau như mọi khi. Giận thay cho Hồng và Minh đã yêu nhau mà lại còn muốn làm cho Lan thêm khổ nữa. Nhưng Lan cố trấn tâm ngồi im nghe Hồng kể nốt : « Em thấy anh nói thế, em cũng không hiểu ra sao. Sau anh mới rõ rằng anh muốn nhờ em về dò ý tứ chị xem sao, xem có ưng thuận hứa cho anh nên nghĩa tóc-tơ cùng chị không và nhờ em kể lại cho chị nghe nỗi khổ tâm của anh, mong chị thương đến tình cho anh. Chị vốn thuần hậu, nhân từ, chị cũng đừng nên phụ lòng yêu của anh, kéo em thấy anh như kẻ mất hồn, em cũng thương hại lắm ! »

Lan bỗng nấc to lên một tiếng rồi nức-nở khóc. Hồng ôm lấy chị mà nói : « Em cũng đã biết chị đa cảm mà ! Nhưng việc như thế, không nói không được. Chị bằng lòng nhé, để em nói với anh Minh cho anh vui sướng, và để anh nói với mẹ ».

Lan không đáp ra làm sao được, chỉ ôm chặt lấy em mà thồn-thức. Trong tâm Lan nào mừng, nào tủi, nào trách mình, nào ơn em, tán loạn như đường tơ rối. Lan muốn xin lỗi em, muốn nói cho em rõ lòng ghen ghen của Lan, nhưng nghĩ lại mình đã lỗi lầm, thời chỉ nên riêng mình biết mà hối-hận thôi, không nên để cho tâm trí Hồng đang trong sạch mà bỗng phải vẩn điều nghĩ ngợi không đầu.

Hồng nhìn chị một lát rồi lại nói : « Trả lời, ngay thôi ! »

— Thế chị nghĩ thế nào ? Chị Lan !

Lan vui sướng quá, ôm lấy em sụt-sùi khóc, không biết trả lời em ra làm sao !

X. X. X.

Chủ hiệu Siêu-Hoa phải về Tàu ?

Vì việc buôn bán không ai coi sóc được, nên muốn bán lại cửa hàng lấy một giá rất rẻ, và truyền lại hết nghề làm mại-gương, kính cho thật thành thuộc, hay muốn mua ít nhiều hàng hóa trong hiệu cũng bán.

Bất cứ giờ nào ai muốn hỏi han gì hay mua bán gì cũng có người trực tiếp.

SIÊU-HOA

50, Rue des Pipes, Hanoi

Mới có là một

Một nhà thuốc nam, mạch hay thuốc giỏi, đã nổi tiếng khắp xứ Đông-Dương, có sẵn các thứ thuốc cao, đan, hoàn, tán, bệnh nào thuốc ấy rất hay.

- 1 — Có phòng thăm bệnh, xem mạch, bốc thuốc.
- 2 — Có phòng cho bệnh nhân ở xa đến chợ uống thuốc.
- 3 — Có phòng chữa bệnh Lậu, và giang-mai.
- 4 — Có phòng chữa người cái bỏ thuốc phiện.

Có nhiều thầy danh sư nghiên cứu thuốc thang và trông nom chữa bệnh. Thực là một nhà thuốc rất giá-trị, rất hoàn-toàn, các quý-khách xa gần chiếu-cổ sẽ biết

Nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG

78, phố Hàng-Gai Hanoi

Tranh dự thi số 84



HỒNG-QUANG

- Ông ơi, sao ông lại phải đeo kính thế ?
- Để trông cho to ra cháu ạ.
- ... Thế ông bỏ kính ra rồi ông hãy cắt phần hánh cho cháu !

VUI... CƯỜI...

Thi vui cười

Của N.V.K. Sontay

Đố nói bằng chữ B.

Anh Nha đố anh Ngọng — Tôi đố anh đặt được một câu toàn bằng chữ B.

Ngọng — ???

Nha — Bà ba béo bán bánh béo bên bãi bờ ruộng bình bị bắt bỏ bốp ba bốn bận.

Ngọng — Á à ă ă ă ă ă !!!

Của Đ.X.-Khoa Hanoi

I. — Đi thề.

Một bác nhà quê vào hàng mua một cái nồi đồng, rồi lura lúc nhà hàng vô ý soáy một cái, đi ra được một quặng, nhà hàng biết đuổi theo bắt được, anh ta nhất định chối rằng cái nồi kia là của mình, nhà hàng không nghe, bắt bác nhà quê đi thề.

Hai lên bên đem nhau đi thề.

Bác nhà quê vào giữ chỗ ban thờ đức Ông khẩn-khứa rồi thề to lên rằng :

« Tên tôi là... ở làng... tồng... huyện... tỉnh..., tôi có mua một cái, lấy một cái, nếu tôi mua một cái lấy hai cái, thì xin đức Ông vật chết. »

Của L.T.-Bảo Qui-nhon

Không được nói...

Nhà có tiệc. Cha cậu Ba không cho cậu ngồi vào bàn khách. Vì người chủ của Ba xin mới được, nhưng cha cậu giận rằng : Mày không được nói lời cái mũi của ông khách ngồi ở bên cạnh mày nhà ?

Cậu Ba vâng lời.

Nhưng khi nhập tiệc, cậu nói với cha rằng : « Cha không phải sợ con nói nữa, vì ông ấy không có mũi »

Của P.B.-Quỳnh Hanoi

Đi ăn cao-lầu.

Ông lý Ngô nói truyện : « Hôm nọ tôi ra Hà-nội chơi, cháu nó bảo đi chơi phố, nó thuê xe cao-lầu lên hiệu cao-xu ăn một bát mùi (mì) và một đĩa bi-tất sào. »

Của T.H.-Giới Tam-kỳ

Chứng nào giữ tật ấy.

Anh kia tánh hay nói càn nói rỡ, người lối đó, ai cũng cho là thằng cha xấu miệng, xấu mồm. Một hôm nhà nó có đám cúng đầy tuổi tôi cho con, tôi mời anh ta. Người vợ sợ anh ta tới ăn nói bậy mồm, nên không cho đi, nhưng chủ mời quá, không đi không được.

Khi anh ta đi, chị vợ giận năm bảy lần rằng :

— Tôi đó có nói thì nói : « chừa cho trẻ mạnh giỏi ăn chơi, mau lớn », còn không thì làm thỉnh, đừng có dưng dưng nói dấy nhé ?

Khi ăn, ai nói chi, mặc, anh ta cứ làm thỉnh.

Đến lúc anh ta dưng dưng ra về nói rằng :

— Tôi tới đây hồi sớm đến giờ không nói chi cả, về sau thằng nhỏ nó có phải gió mà chết, đừng đổ tại tôi xấu miệng nhé !!

Của B.V.-Bình Bắc-ninh

Câu biết bói.

Bà cửu Tinh và bác xã Tèo ngồi truyện gẫu.

— Nay bác xã, cây cau nhà tôi năm nay mới bói được ba buồng.

Thằng Khiếu (con bà Cửu) — A, a, a, cau biết bói. Thế thế thế, thưa để, nó có biết đoán đoán số và biết xem tương tương... tương như ông Vi Vĩnh... Vĩnh không ạ ?

Của N.V.-Ky Cao-bằng

Ngớ-ngẩn.

Xã Ngốc lên bốp trình cảnh-sát :

— Bẩm ông, hai vợ chồng nhà láng giềng nhà tôi nó giết nhau.

— Nhà láng giềng nhà anh ở đâu ?

— Bẩm ở cạnh nhà tôi.

— Rồi khỉ, ai chẳng biết thế, thế thì nhà tôi ở đâu mới được chứ ?

— Bẩm « nhà ông »... tôi không biết.

Thi vui cười

Danh sách

Cô N.T.N.-Yến Clotil de Louise : 5 bài

— Tuyết-Sơn Quảng-yên : 3 bài.

O.O. Trúc-Sơn : 6 tranh — N.N.-Sắc

Khương-hạ : 5 bài, 2 tranh — Tr.-Ứng

Bạch-mai : 2 tranh — L.Đ.-Chữ Hanoi :

1 tranh — T.Đ.-Chính Hongay : 4 tranh

— V.-Khương Hải-phong : 3 bài N.N.Đ.

Thanh-hóa : 7bài, 1 tranh — T.-Thủy-

Lan Tuyên-quang : 3 bài — N.G.H. Ha-

nói : 5 bài — Thọ-Toán Hanoi : 3 bài,

1 tranh — T.-Tảo Hanoi : 5 bài — Đông-

Minh : 3 bài, 1 tranh — N.H.-Văn Mỹ-

tho : 2 bài — N.M.-Kỷ Cao-bằng : 2 bài

— G.B. Hải-dương : 1 bài — D.V.-Bình

Bắc-ninh : 6 bài — M.S. Saigon : 2 bài

— T.-Học-Giới : 4 bài — Thiên-Hoa

Faifoo : 1 tranh — Ngọc-Anh Saigon : 1

bài — B.-Thủy Tuyên-quang : 5 bài —

D.T.-Hộ Hải-phong : 2 bài — L.V.-Hải

Hanoi : 4 bài — P.V.-Lộc Ngọc-hà : 3

bài — P.B.-Quỳnh Hanoi : 1 tranh, 5

bài — N.M.-Tiếp Hanoi : 1 bài — T.P.-

Sinh Hanoi : 3 bài, 1 tranh — N.N.-

Đinh Hà-dông : 2 bài — S.-Ngọc Ha-

nói : 3 bài — T.T. Hàng Bông : 2 bài, 1

tranh — L.T.B. Qui-nhon : 3 bài —

N.Đ.-Khôi Hải-dương : 3 bài — T.M.

Hanoi : 5 bài — T.V.-Tuần Hồng-phúc :

5 bài — Thụy-Khanh Nam-dinh : 2 bài

— N.X.-Hy : 1 tranh — Đ.X.K. Hanoi :

4 bài — H.-Thiếp Tourane : 2 bài —

T.Đ.-Tụng Mỹ-lộc : 4 tranh — Thym

Phú-thụy : 4 bài — N.V.-Tỷ Hanoi : 3

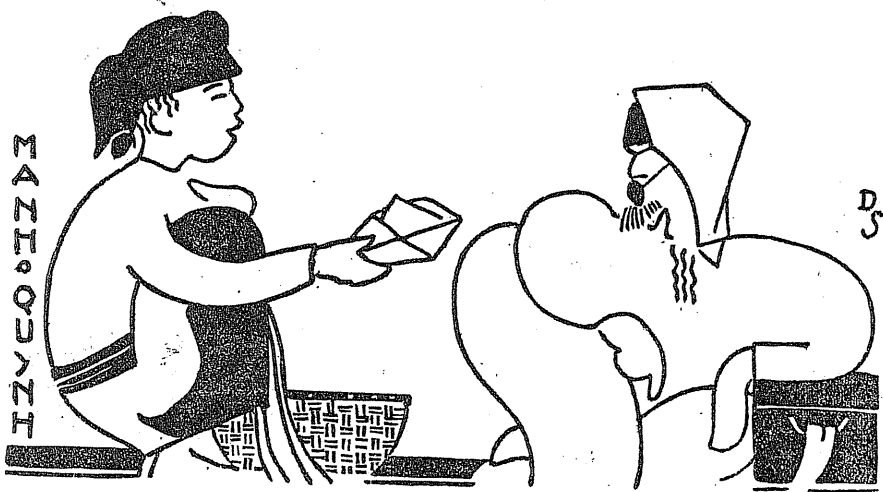
bài — L.V.K. Sontay : 3 bài — P.K.-

Khoa Hanoi : 1 tranh — P.V.-Lộc Vinh :

5 tranh.

Tranh dự thi số 87

XEM.



Bác Cai — Thầy xem dùm tôi..

Thầy Bói — Bà muốn xem cầu tài hay gia sự ả ?

Bác Cai — Ấy không, thầy xem dùm cái thư của thầy cháu ở tỉnh gửi về.
(Lời của Ba Sắc)

Kỳ sau sẽ đăng:

Kết quả cuộc thi truyện ngắn

(Hơn hai nghìn phiếu dự thi)

GIÒNG NƯỚC NGƯỢC

SÓ' KHIẾU OAN

của vợ chồng Ngâu

Thanh-Thiên quốc,
Bạch-Vân tỉnh,
Quý-dậu niên,
Thất nguyệt, sơ ngũ nhật.
Tên tôi Ngau-Lang,
Vợ là Chức-Nữ,
Ký tên dưới số,
Cúi dề Cửu-trùng,
Lấy đứơ Chí Công,
Thấu tình oan ức.
Nguyên là: thừa trước
Bà Nguyệt xe giấy,
Chức đó, Ngưu đây.
Đẹp duyên cầm sắt.
Lễ-nghi tươm tất,
Có cưới, có treo,
Bằng cố đính theo
Bản sao giá-thú.
Thanh-niên đương độ,
Vợ phụng chồng loan,
Ấn-ái nồng nàn
Thường tình thiên-hạ.
Chẳng ngờ mang và:
Trời bắt đầy xa.
Một giải Ngân-hà,
Kẻ dẫu người cuối.
Mỗi năm đến buổi
Tháng bảy mồng ba.
Mới được thả ra,
Phụng loan gặp mặt.
Cảm tình ngày-ngất,
Giọt lụy chứa-chan
Tình giấc mơ-màng
Đã sang mồng bảy.
Đến ngày hạn ấy,
Lại phải chia tay
Đau đớn lúc này
Bút nào tả xiết.
Đèn trời soi xét
Cho vợ chồng tôi
Khốn nạn thân đời,

Đã bao thế-kỷ.
Chúng tôi trộm nghĩ:
Trong luật Thiên-trào,
Chẳng có khoản nào
« Dám thề hữu tội ».
Và nay thế-giới
Thời buổi văn-minh
Theo luật công-bình,
Tự-do luyện-ái,
Nhân-tình nhân-ngãi
Còn được say mê
Hưởng chi phu-thê
Ái-tình chánh đáng.
Nỡ nào giam hãm,
Cho cực lòng nhau!
Chẳng nói xa đâu
Ngay như thiên-día
Khi xưa kết-nghĩa
Ai giám phân-ly?
Nọ vật vô tri
Còn vui xum hiệp
Trời sao quá nghiệt
Bắt vợ chồng Ngâu
Chỉ được gặp nhau
Mỗi năm một bận.
Long-dong lận-dận
Biết kiếp nào thôi!
Vậy phải kêu trời
Rộng lòng ân-xá
Chúng tôi thuê-thỏa
Đạo vợ, nghĩa chồng
Kiếm chút con bồng
Nối giống tông-tổ.
Cần rơm, cần cỏ
Muôn lấy Ngọc-hoàng
Lượng cả minh oan
Ơn trên muôn đời.

Ký tên: Ngưu-Lang
và Chức-Nữ

TỰ-MỠ sao lục

VĂN VUI

LAI CÁI VÒNG LUẬN QUẦN

Một đôi vợ chồng bao giờ cũng
qua ba thời kỳ.

Thời kỳ thứ nhất chỉ nhìn nhau
mà no.

Thời kỳ thứ nhì chỉ nhìn nhau mà
ngáp.

Thời kỳ thứ ba cãi nhau tức là
thời kỳ vui vẻ nhất.

Nay chỉ nói đến cái thời kỳ vui
vẻ nhất tức là thời kỳ cãi nhau.

Thời kỳ này có thể tạm chia ra
bốn thời kỳ nhỏ:

1 — Lời lẽ qua lại.

2 — Đấu khẩu kịch-liệt.

3 — Nén.

4 — Ôi trời ơi! ối đất ơi!

Một hôm, vợ nhìn chồng, chồng
nhìn vợ, hai người cùng ngồi ngáp,
Chồng rút rề hỏi vợ.

Cậu — Mẹ ơi mẹ, mẹ có biết truyện
cụ lý Toét không?

Mợ — Người ta còn mắc công việc
đi sớm về tối, không ai rảnh mà biết
truyện người.

Cậu — Mẹ lạ chưa! Người ta hỏi
không biết thì người ta kể cho mà
nghe, chứ ai bảo gì mà sớm mới tối.

Mợ — Không ai rồi hơ mà nghe, chỉ
có ai ăn không, ngồi rồi thì nay mới
Toét, mai mới toát, còn như tôi, nghe
à, tiền nhà, tiền cửa, tiền chi tiêu mỗi
tháng mấy chục bạc, lo sốt vó đi, thì
giờ đâu mà vắn vớ chương, thử nghĩ
ăn độ năm hôm xem có nhần rằng
không?

Cậu — Mẹ mắng tôi đó à? người
ta nói truyện tử-tế không hiểu! Quân
ngu, dốt, dần, độn, ngốc, xuẩn....

Mợ — Bảo ai đấy? Phải, đây chỉ
dần độn thôi, chỉ biết ăn hại thôi!

Cậu — Có cảm mồm ngay không!
« ông » thì cho mấy cái tát bây giờ.

Mợ — Đây này, tát đi, mặt nào
chớ mặt này không sợ đau.

Cậu (dịu-dịu) — Hơi một tí thì
làm bộ lên mặt, lên vớ ai thế?

Mợ — Mỗi tháng đưa người ta bao

nhiều mà còn bảo lên mặt với xuống
mặt. Kia, mấy đứa con, bốn, năm
hôm nay nằm la-liệt đấy, sao không
bỏ tiền ra mà mua thuốc cho chúng
nó đi.

Cậu (im).

Mợ — Hơi một tí thì nặng củ
tôi lên, sảy con này ra, xem có chết
đối cả lũ không!

Cậu — Quân khốn nạn, sao dai
như đĩa dối thế?

Mợ — Dai à? Oan lắm đấy!

Cậu — Có im ngay không?

Mợ — Tôi việc gì mà tôi phải im,
muốn làm gì thì làm thử coi.

Cậu (im).

Mợ — Làm thử coi, giỏi cứ tát đi!

Cậu — Thách à! Này (bốp), này
(bốp). (bốp) (bịch bịch).

Mợ — Hì, hì, hì, nó giết tôi, ời
làng nước ời!

Cậu — Mày còn kêu à? Như dẫu!
Đóng cửa lại tao. Muốn sống im ngay
cái mồm!

Mợ — Trời ơi! Chồng với con!
Tình cảnh này thì tôi chết mất thôi,..
(hu, hu, hu, hu).

Đến giờ ăn cơm chiều.

Cậu — Canh nấu nhạt quá.

Mợ — Tôi nấu đấy.

Cậu — Nấu nhạt cho thêm nước
mắm cũng vừa.

Cơm xong.

Cậu — Nho này ngon lạ.

Mợ — Ấy chính tôi phải thân-hành
ra tận hiệu tây, chọn mãi đấy.

Tối vợ chồng chần-chọc không ngủ
được.

Cậu — Này mẹ, không biết dối ta
gần bó bởi vì đâu?

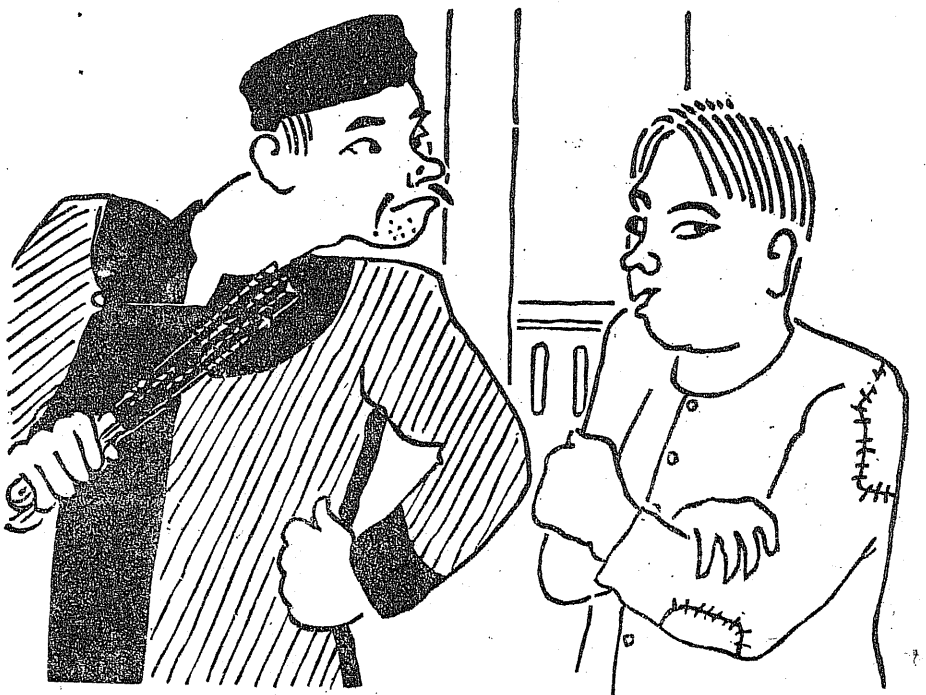
Mợ (nũng-nịu) Có lẽ là duyên trời
giăng buộc dối ta đấy.

Thế rồi, mãi lại cãi nhau, kia lại
cãi nhau, còn cãi nhau, vắn-cãi nhau,
phải cãi nhau mãi.

Có thể, đời mới có truyện.

BÌNH-NGUYỄN

THẦY TRÒ LÁC



— Đồ khốn nạn, làm sao khi tao nói mày không trông vào tao thì hiểu làm
sao được?

— Bầm thây nhưng thây cứ trông đi đâu ấy!

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN

8, rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BA CON TRÉ

số 8 phố Đường-Thành
(Đường Cửa-dông sau phố Xe-Điễn)
HANOI

Xin chiếu cố Pháo VIỆT-NAM

hiệu Bát-Tiên

Tơ ta, tơ tàu và tơ gốc — Bán buôn và bán tại

Hiệu TƯỜNG-AN

20, Hàng Gai, Hanoi

Giá phải chăng

ở xa xin viết thư về thương lượng

HIỆU

CỤ'-HẢI

51, Phố hàng Đào

Có máy chuyên dệt áo

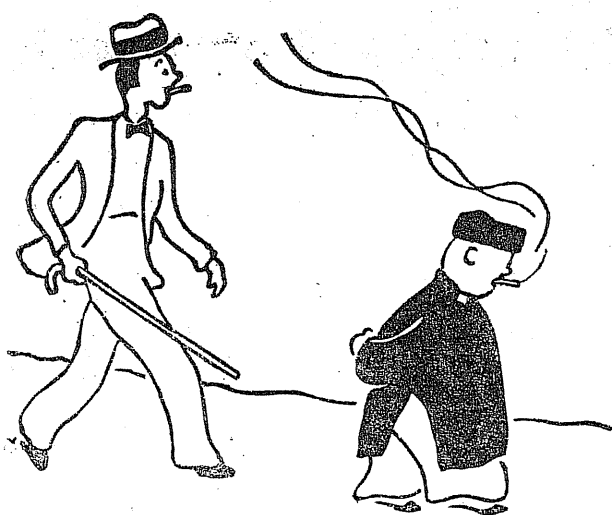
Chemisettes de Tennis

và các kiểu áo Sport

Đẹp như của Tây. Bán

buôn, bán lẻ, giá hạ.

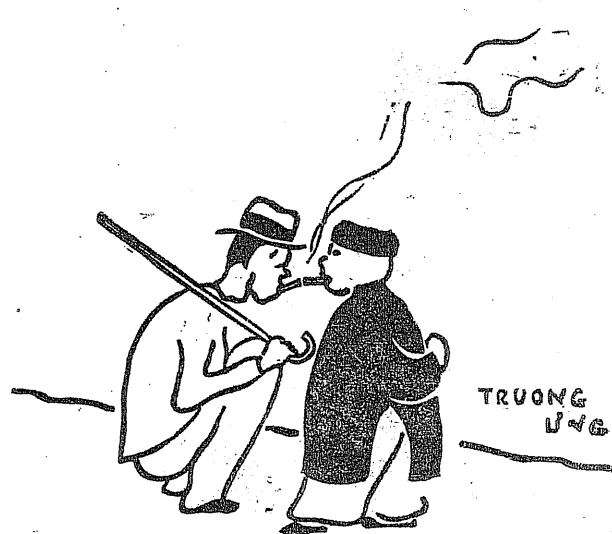
Tranh dự thi số 34



— Nay ông...



...ông làm ơn cho châm nhờ điều thuốc



— ông chịu khó ngồi xuống một tí vậy.

TRUYỆN VUI

TUỆ-KHANH NỮ-SĨ



Bạn tôi yêu Tuệ-Khanh nữ-sĩ — Chỉ vì ngày ngày bạn đọc báo, thấy nhời văn của nữ-sĩ uyên-chuyên có duyên, có thi-vị, lại rõ rệt là khẩu khí của một người thiếu-nữ đẹp, khiến bạn cứ mê-mệt, ước ao được gặp mặt nữ-sĩ. Bạn thường nói với tôi: « Nữ-sĩ đẹp lắm, anh ạ! Mối son, mắt phượng, hình liễu, dáng mai, đi qua đâu mùi hương phảng-phất, bước tới đâu thời lồng lộng góc trời! Anh ạ, tôi chỉ nhất quyết yêu nữ-sĩ thôi. Đời tôi mà không được cùng nữ-sĩ kết duyên, thời nhất quyết tôi ở một mình thôi. »

Có hỏi tại sao anh biết nữ-sĩ đẹp như vậy, anh mỉm cười, đáp: « Văn là người, anh ạ! » Rồi anh không nói thêm tí gì nữa.

Bạn lại cố gọt rửa lấy mấy lời thơ thật hay đăng nhả gửi nữ-sĩ. Chẳng hiểu thơ của anh hay đến thế nào, khiến nữ-sĩ phải phục mà đăng lại trả lời. Từ đấy bạn tôi và Tuệ-Khanh nữ-sĩ đã nên đôi tri-kỷ, mà mỗi tình khăng-khít cứ mỗi ngày một thêm rõ-rệt trên tờ báo. Nhưng bạn tôi và nữ-sĩ vẫn chưa được gặp nhau lần nào, cho nên khối tình của bạn lại càng như nấu như nung. Bạn gặp ai quen cũng là hỏi dò xem nhà nữ-sĩ ở đâu, gặp ai thân cũng là bộc-bạch tâm-sự, ước mong được hội diện cùng nữ-sĩ.

Bạn thấy mọi người cho bạn là si, bạn lại sung-sướng. Bản vốn sợ nữ-sĩ chưa thấu hết tình bạn mà nay nếu được tiếng đồn đến tai nữ-sĩ rằng bạn si, vì nữ-sĩ, thì còn gì làm chuyện lòng nữ-sĩ hơn nữa.

Bạn thấy mọi người như có ý nhỏ to gì về việc đăng báo trao đổi ý-kiến cùng nữ-sĩ, bạn cho là họ ghen, họ hèm, nên bạn lại càng được thể tự-dã cho số phận tốt tươi của bạn. Nhưng bạn lại si quá, bạn mơ

tưởng đến nữ-sĩ quá, nên đang yên lành bạn bỗng hóa ngo-ngần, rồi đâm ra vẩn vơ, rồi bạn ốm tương-tư. Một ông khách thân của bạn thấy thế động lòng thương đến bảo bạn: « Thời anh cố thuốc men cho chóng khỏi, rồi tôi xin giới-thiệu anh cho nữ-sĩ. »

Bạn vùng nhồm đây, vội chỉnh-tề khăn áo, nhất định bắt đưa đi ngay. Ông khách chối không được, đành phải đưa bạn đi.

Bạn vừa đi, vừa mỉm mỉm cười. Thật là đến thời-kỳ bạn lạc vào thiên-thai đấy.

Trí bạn tưởng-tượng đến Tuệ-Khanh nữ-sĩ ở một lớp nhà xinh-xắn, chung quanh trồng các thứ hoa thơm, cỏ lạ, trên cây chim đua hát liu-lo, mặt cỏ bướm rập-rờn bay liệng — trong nhà nữ-sĩ bày biện một cách rất thanh - nhã, rất thích-hợp với tính-tình của nữ-sĩ.

Một bộ văn phòng tứ bức, một bình hoa, một lư hương, trên tường vài bức họa qui, mấy đôi liên cổ, hết thấy đều ở trong một làn không-khí tĩnh-mịch êm-dềm, bước vào thấy mát-mẻ khoan-khoái như vào động tiên. Còn nữ-sĩ thời yêu-diệu thực-nữ, bạn bộ đồ lụa bạch, đầu vấn tóc hơi bung bung rồi có điểm thêm vài đoá hoa, mặt ngọc, da ngà, môi son, răng trắng, miệng chum-chim như bông hoa hàm tiếu, mắt long-lánh như đôi ngọc trần-châu, nom thật là cốt cách thần tiên...

Giá ông khách không bảo bạn: « Đến nơi rồi! » ắt bạn còn mơ màng nhiều điều thú vị nữa — Bạn giật mình, ngừng đầu lên nhìn thì thấy một gian nhà cũ lụp-xụp như chiếc bầy, chỉ đợi có ai vào là sụp ngay xuống. Tuy nhiên bạn cũng chưa lấy làm thất vọng, mà trống ngực bạn dường cũng loạn đập.

Bước vào trong, bạn nhìn thấy hai người đàn ông ngồi trên ghế, một bộ giường tre, một chiếc võng rách, xó này hai đứa bé ngồi đánh ô-quan, góc nọ một con vện nằm gặm chiếc đĩa cả.

Ông khách chỉ cho bạn tôi một người đàn ông trạc độ bốn mươi, người gầy hom, mặt bủng da chi, đang vén quần đến gối tịn gối ngồi đánh sái cạnh một bộ bàn đèn thuốc phiện bần thiếu ghê người mà nói: « Xin giới thiệu với anh, Tuệ-Khanh nữ-sĩ, bạn tri-kỷ văn chương của anh! »

THANH-THẾ-VY

CÁI VÒNG XÚC XÍCH CHÂN CON VỊT

hay từ báo « Con vịt bị buộc » đến báo « Con vịt bị buộc »

Câu truyện đầu đuôi như thế này: « Hội đàn bà Pháp » có tổ chức một cuộc trình bày ý kiến phản-đối về một quyển sách của bà Christiane Fournier, nhan đề là: « Vợ da trắng, chồng da vàng » tả cách ăn ở của một người Annam lấy vợ Pháp.

Theo báo « Con vịt bị buộc » (Le canard enchainé) trong cuộc trình bày ý kiến phản-đối đó, nhiều nhà diễn-thuyết tán quyền sách đó là một áng văn tuyệt-tác được bà Christiane hết sức hoan nghênh. Sau có một người thanh-niên Annam đứng dậy phản-đối — Chuyện! người ấy biết rõ tình-hình — và biện-bạch rằng cuốn sách đó sai lầm từ đầu chí cuối.

Câu truyện ngộ-nghĩnh đó, báo « Sài-thành bưu thư » (Le courrier de Saigon) chép lại. Không biết có nói rõ lấy ở báo « con vịt bị buộc » không mà báo « Diễn đàn Đông-dương » (La Tribune Indochinoise) chép lại lần thứ hai báo là của báo « Sài-thành bưu thư ».

Mới đây, báo « Annam mới » chép lại câu truyện đó lần thứ ba cũng bảo rằng nghe đầu của « Sài-thành bưu thư ».

Đến bây giờ, Tứ-Lý chép câu truyện đó lần thứ tư, nhưng không biết nên báo báo nào: báo « Con vịt bị buộc », báo « Sài-thành bưu thư », báo « Diễn đàn Đông-dương » hay là báo « Annam mới »?

Dấu sao Tứ-Lý cũng có cái công nổi mấy cái vòng xúc-xích vào với nhau cho rõ.

TỨ-LY

MỘT BỨC THƯ

Kính ông Chủ-bút báo Phong-Hóa

Hanoi

Lỡ ra trong Nam có một người (nếu ngẫu nhiên người ấy lại là tôi) trúng phần thưởng 11 thì người đó biết dùng 5 cái bóng ăn cơm tây ấy làm gì? Hay là tốn 50\$00 khứ hồi Nam-Bắc để lãnh thưởng và ăn ở tiệm Lạc-Xuân? Hay miễn cứ trúng rồi thì là trúng, 5 cái bóng ấy lại giữ trả tiệm Lạc-Xuân? Hay là biếu ông Annam Nguyễn-Trọng-Thuật để ông ném thực phẩm tây cho quên bớt cái tình cách annam?

Xin thành thiết mấy lời kính ông vạn hảo.

Ngô-văn-Thắng
Saigon,

Nhanh trí khôn

Ở nước Ả-rập xưa có một ông vua tên là Hégiage là người độc ác có tiếng.

Một hôm vua ăn mặc giả làm người thường đi chơi để xem phong cảnh trong nước. Đang khi đi đường, vua gặp một người bộ hành, bèn hỏi: « Nay bác, tôi vẫn thấy người ta nói đến ông Hégiage, mà tôi chưa biết tính nết ông ta thế nào. »

— Bộ hành đáp: ông Hégiage không phải là loài người, chính là con cạp, con yêu.

— Sao người ta lại nói vậy?

— Vô số tội ác: một mình ông ta đã giết hàng triệu người.

— Bác có trông thấy ông ta bao giờ không?

— Không.

— Vậy thì bác hãy nhìn xem, bác đang nói truyện với ông Hégiage đấy.

Người bộ hành kia không bỏ ngời tí nào, nhìn thẳng mặt vua mà trả lời:

— Ngài có biết hèn này là ai không?

— Không.

— Hèn này là dòng dõi họ Zobair, mỗi năm trong họ có một người hóa điên mà chính hôm nay đến lượt họ thần hóa.... »

Vua Hégiage nghe câu chữa mình tài tình ấy thì mỉm cười và xá tội cho người bộ hành ấy.

P.T. Thuật

KỶ SAU SẼ CÓ:

Đào viên kết nghĩa

Nói về ba thứ rượu mới ra.

Ngày thu

Truyện ngắn của Bảo-Sơn Sông

Của Huy-Thông

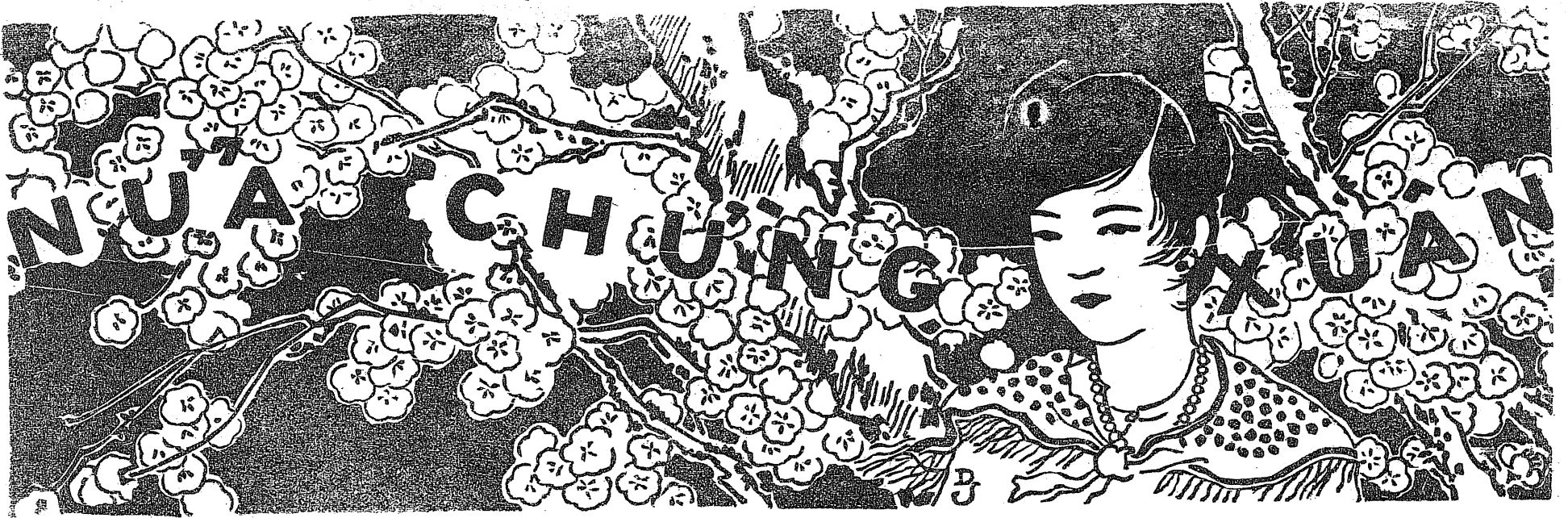
GIỚI THIỆU

Hôm 22 Aoút Tân-Thanh Tạp-chí tá bản theo một thể tài mới, nhiều truyện vui, nhiều tranh vẽ. Chủ bút: ông Nguyễn-kim-Hoàn.

Giá báo: mỗi số 4 xu, một năm 1\$80. Phong-Hóa xin chúc cho Tân-Thanh Tạp-chí được trường thọ.



<https://tieukenhiep.org>



(1) Nhìn Mai tay giắt con ở ngoài ung dung đi vào, bà án lưỡng cuống trong vài giây ngáp ngừng chưa biết bắt đầu câu truyện ra sao. Bỗng nhớ có thói quen về sự thù tiếp, bà cất tiếng hỏi một cách rất tự nhiên:

— Kia chào mẹ! mẹ đi chơi về!

Mai chấp tay đáp lễ rồi ngay người đứng yên như không hiểu. Bà án cười, vui vẻ hỏi:

— Mẹ quên tôi rồi?

Mai cũng cười, cười chua chát, trả lời:

— Bầm cụ, bao giờ con quên được cụ... Con chỉ hơi lấy làm lạ một tí thôi...

Bà án hiểu rằng bên dịch đã khai thế công, mà mình thì chưa sẵn sàng để tiếp ứng, liền dùng kế hoãn binh.

— Nhưng đi ăn cơm đã chứ! có phải không Ái? Vì Ái d... o... i sắc rồi kia mà.

Ái quả thực là đói lắm, nghe bà khách nói trùng ý nghĩ của mình thì mỉm cười, ngược mắt nhìn tỏ lòng cảm ơn. Còn Mai thì nàng đưa mắt hỏi ý kiến em xem có nên mời khách ăn cơm không. Bà án như hiểu cách bàn định lặng lẽ của hai người, giục luôn.

— Mẹ với ông giáo xơi cơm cho cháu ăn xong bữa đi! Tôi ăn cơm ở trên xe hỏa rồi.

Mai mới:

— Chả mấy khi cụ lên chơi, thế nào cũng xin cụ chiều cố xơi với chị em cháu một bữa cơm soàng.

— Tôi cảm ơn mẹ. Nhưng quả thực tôi no lắm. Tôi không làm khách đâu.

Huy bảo chị:

— Ấy em đã hết sức mời cụ án, nhưng cụ một mực từ chối.

Mai mỉm cười:

— Hay cụ chê nhà chúng cháu nghèo, cụ khinh chúng cháu là con nhà hạ tiện.

Lần thứ hai, Mai khơi chiến, lần thứ hai, bà án tạm lui.

— Thôi, chỗ quen biết chẳng nên khách sáo. Đi ăn cơm rồi ra đây tôi nói câu truyện.

Mai kính cẩn chấp tay chào:

— Vâng, vậy xin mời cụ ngồi chơi, chúng cháu xin vô phép cơm cụ.

(1) Xem P. H. từ số 36

KHÁI-HƯNG soạn

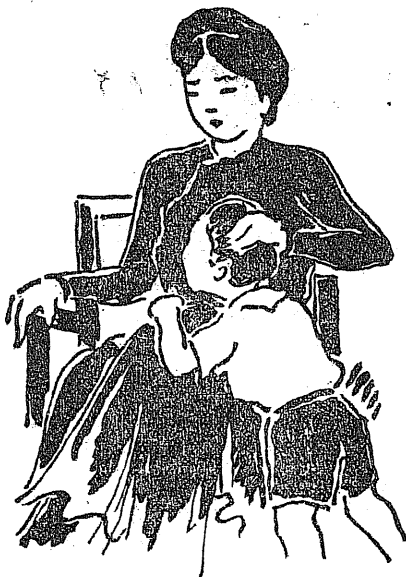
Mai, Huy cúi đầu chào một lần nữa rồi giắt Ái vào trong nhà. Ái hỏi Mai.

— Mẹ ơi! sao bà ấy lại gọi me bằng mẹ?

Câu hỏi bất thình-linh của thằng bé khiến Mai buồn-rầu. Còn bà án thoáng nghe câu hỏi thì lấy làm ngẫm nghĩ và có vẻ ngượng-ngịu.

Ngồi một mình trong phòng khách tìm sẵn hết các ý tưởng để có thể đối phó với Mai chốc nữa, bà nghĩ thầm:

— « Ta lên đây, mục-dịch là để bắt thằng cháu về... Trời ơi! thằng bé mới kháu-khỉnh làm sao!... Nhưng muốn bắt được cháu về thì chỉ có hai cách... Phải! cần! phải khôn-khéo lắm mới được! »



— Mời cụ lớn xơi nước ạ!

Bà án quay lại. Ông lão Hạnh ở sau lưng chấp tay đứng hầu. Bà chắc là Mai đã giận ông ta nói như thế, vì lúc mới tới, ông lão chỉ kêu bà là bà mà thôi. Nhưng Mai dặn người lão bộc cần-thận như thế thì là điềm hay, hay điềm giở. Mai muốn mua chuộc lòng bà hay đó chỉ là một câu riếu cợt? Bà tự hỏi, trong lòng phân-vân, nửa mừng nửa lo...

Bỗng một nụ cười nở trên cặp môi khô-khan của bà. Bà vừa nhác trông thấy treo ở trên tường, ngay sát chỗ bà ngồi, những bức hình của Ái. Bà đứng dậy, ghé lại gần coi. Năm cái

Tranh của Đông-Son

khung ảnh con treo sòe ra hình quạt. Đó là những ảnh của Ái từ năm lên một cho tới năm lên sáu, mỗi cái chụp một kiểu, cái thì chụp Ái ở trên tay mẹ, cái thì ngồi, cái thì đứng, cái thì đi, cái nào cũng rõ ràng phân hắc bạch và tô-diêm đẹp thêm ra bởi tay một ông thợ ở nơi tỉnh nhỏ. Cái tình yêu cháu lại ngùn-ngụt ở trong lòng bà án.

— Cụ xem ảnh cháu có giống không?

Bà án quay lại, Mai đã đứng ở sau lưng.

— Mẹ ăn chóng thế. Thật thà đấy chứ? Hay nhà có khách lại ăn vội, ăn vụng?

— Bầm cụ lớn, con ăn thật thà đấy ạ.

Bà án trở ghế bảo Mai:

— Mẹ ngồi, tôi nói câu truyện.

Mai vẫn đứng:

— Được! cụ mặc con.

— Ngồi xuống chứ đừng thế mãi, vì câu truyện tôi sắp nói đây hơi dài.

Mai vâng lời, kéo ghế ghé ngồi, rồi thưa rằng:

— Bầm cụ, truyện gì thế? Cụ làm con lo quá!

Bà án quay lại, thấy tên người nhà chấp tay đứng hầu thì vẫy tay sẽ bảo:

— Cho mây xuống nhả, nhé!

Tên hầu vâng lời đi ngay. Mai yên lặng ngồi chờ. Còn bà án thì ngẫm-nghĩ tìm câu đề gọi truyện. Bỗng bà ngừng phất đầu lên, trên nét mặt tỏ rõ sự quả-quyết. Bà thông-thả hỏi Mai:

— Mẹ có biết tôi lên đây làm gì không?

Mai ngần-ngừ chưa kịp trả lời thì bà án nói luôn:

— Hôm nay tôi thân hành lên đây là vì bõn-phận cũng có, nhưng điều thứ nhất là vì... là vì... thôi có mình mẹ với tôi đây, can gì phải úp-mở... Tôi lên đây là vì sự hối-hận bắt buộc phải xin lỗi mẹ.

Mai vội vàng đáp:

— Ấy chết! cụ dạy quá lời, con đâu dám.

— Không! mẹ cứ để tôi nói rút câu đã. Phải, kể ra tôi già nua tuổi-tác thế này mà hạ mình xin lỗi mẹ

thì cũng có hơi quá thật. Song thiết tưởng, bất cứ bề trên đối với bề dưới, hay bề dưới đối với bề trên, ai ai cũng nên nhận biết lỗi của mình. Tôi, thì tôi biết lỗi ngay, tôi hối-hận ngay hôm sau khi cô... khi mẹ bỏ nhà ra đi.

Mai mỉm cười:

— Được, cụ lớn cứ gọi con là cô cũng được.

Bà án bắt đầu kể một câu truyện bà đã xếp sẵn từ trước. Bà nói bà không ngờ đâu mọi sự lại xảy ra như thế khiến rờn-rã trong sáu năm, ngày đêm bà bị lương tâm cắn rứt. Ngay tối hôm Mai từ biệt con bà một cách kín đáo, lặng lẽ, bà hối hận vì thấy Lộc đau đớn, khổ sở, nên đã cho đi tìm Mai khắp mọi nơi mà không thấy. Nhưng tưởng thế nào Mai cũng trở về, nào ngờ đâu Mai lại quyết liệt đến như thế.

Rồi bà án khen ngợi Mai, lấy làm thâm phục tài lòng hy-sinh của Mai, cái lòng nhẫn nại của Mai, tấm lòng trinh-tiết, cao-thượng của Mai bao lâu sống trong cảnh lầm than mà vẫn giữ được trong như ngọc, trắng như ngà. Bà ví Mai như cây sen mọc trong bùn mà không nhiễm mùi bùn.

Mai lặng lặng ngồi nghe, không hề ngắt câu, không hề đáp lại một lời. Bà án dừng lại để dò ý Mai, song sắc mặt Mai vẫn không thấy đổi. Bà lại nói luôn:

— Nay tôi muốn chuộc lại điều lầm lỗi của tôi, mà ở đời chỉ có mình mẹ có thể giúp tôi được việc ấy.

Mai thành thực, kính cẩn trả lời:

— Bầm cụ, cụ dạy thế, chứ con đâu dám.

— Không, tôi nói thực đấy. Mẹ không nên để tôi hối hận suốt một đời vì một điều lầm lỗi trong đây phút...

Mai làm bộ không hiểu:

— Nhưng thưa cụ có điều gì cụ cứ cho biết, nếu có thể giúp được cụ thì thực con không dám từ chối.

Bà án do dự một lát rồi quả quyết bảo Mai:

— Mẹ ạ! một ngày là nghĩa.

Huống chi đã ăn ở với nhau có con, có cái. Mẹ cũng chẳng nên giận cậu ấy nữa, chẳng nên oán tôi nữa.

Nhà giồng răng

TRẦN-QUANG-MINH

Số 199, Hàng Bông-lờ — HANOI

Là một nhà chuyên riêng về một nghề giồng răng mà đã từng được rất nhiều quý-khách Tây Nam gửi giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm răng cho là khó khăn đến thế nào cũng cam đoan làm được vừa lòng đẹp ý khách một cách rất dễ.

Mai ngo ngắc hỏi:

— Ô hay! Sao cụ biết con oán giận? Mà con có quyền được oán giận ai đâu?

— Vậy có bao giờ mẹ nghĩ tới sự tái hợp không?

Mai hai má đỏ bừng, đầu tai nóng như người sốt, ngồi im, không đáp.

Bà án lại nói:

— Mẹ nên nghĩ đến cậu ấy, trong sáu năm nay, không phút nào là không nhớ, không thương mẹ.

Mai giận đến cực điểm rồi, không nhìn được nữa.

— Tôi xin cụ đừng gọi tôi là mẹ. Tôi không phải, tôi không còn là con dâu cụ, cụ nhớ điều ấy cho. Vậy cụ cứ dùng chữ cô cũng đủ lắm rồi.

Bà án ngượng ngịu, lúng túng, không tìm được câu gì để đối phó, đành nhắc lại câu đã nói:

— Mẹ chả nên thế, một ngày là nghĩa.

Mai hai mắt đỏ ngầu, hỏi lại:

— Thế sao hôm cụ đuổi tôi thì cụ không nhớ tới câu ấy?

Bà án mỉm cười:

— Có cô không nhớ đấy chứ? Còn tôi thì trước sau tôi vẫn chỉ muốn có với Lộc lấy nhau, — không xe vào thì chờ, ai nỡ chia rẽ duyên người bao giờ, không bằng lòng là tự cô đẩy thôi.

Mai cười một cách rất chua chát:

— Phải, bà lớn khuyên tôi lấy lẽ con Lộc, lấy lẽ con bà.

— Lấy lẽ cũng ba. bây đường lấy lẽ. Lấy lẽ làm nàng hầu cũng có, lấy lẽ làm chị, làm em với vợ cả cũng có.

Mai cảm tức không nói, hai mắt nhìn thẳng ra sân. Bà án tiếp luôn:

— Vậy nếu bây giờ tôi rước cô về làm chị, làm em với mẹ huyện nó thì cô nghĩ sao?

Mai cười:

— Thưa cụ, sáu năm về trước, hình như tôi đã trình cụ biết rằng nhà tôi không có má lấy lẽ. Đối với kẻ khác (Mai dăm dăm nhìn bà án) đối với kẻ kia thì được lên làm cô huyện, rồi cô phủ, rồi cô thượng nay mai, là một cái vinh dự. Nhưng tôi, tôi cho là một hạng nô-lệ. Và đối với tôi thì làm cô thượng không bằng, không sung-sướng bằng làm chị xã, chị bếp, chị bồi mà được vợ một, chồng một, yêu mến nhau, khi vui có nhau, khi buồn có nhau, khi hoạn nạn có nhau... Cô huyện! cụ lớn không nên đem cái mối cô huyện ra rủ tôi. Cô huyện!

Bà án thông thả, ung dung trả lời:

— Sao lại có huyện? Bà huyện chứ!

Mai cười mũi:

— Phải, bà huyện hai!

— Chữ sao! Các đấng đế-vương ngày xưa có đông cung và tây-cung Hoàng-hậu thì sao? Nói hơn nữa, Dương-qui-Phi có là Hoàng-hậu đâu, có là bà vua chính-thất đâu!

— Vâng, tôi biết. Các bà vợ lẽ bao giờ cũng chỉ có hai đường: Một là họ bị áp chế. Lúc đó, họ chỉ như bọn nô-lệ hèn-hạ. Hai là họ áp-chế, lấn-át cả quyền vợ cả. lúc đó thì họ trở nên hạng Sát-Kỷ, Bao-Tự...

Mai cười nói tiếp:

— Đó, cụ coi, cụ nhớ sử thì tôi cũng nhớ sử. Song có điều này tôi xin thưa ngay hầu cụ: cụ đừng đi vào con đường ấy để dụ tôi: con đường vinh-hoa, phú-quý.

Bà án nghiêm sắc mặt, đồng-đặc nói:

— Thế thì cô làm. Tôi chỉ đi trên con đường buồn phận. Tôi có lỗi, tôi cam chịu lỗi, nhưng tôi phải ăn-năn sửa lỗi. Bởi thế, tôi không muốn vì tôi mà cô mang tiếng... mang tiếng là một người không chồng... không chồng mà... có con.

Mai cũng đồng-đặc đáp lại:

— Xin cảm ơn cụ. Nhưng nếu chỉ vì tôi mà cụ muốn sửa lỗi thì tôi sẵn lòng, — xin cụ miễn chấp, — tôi sẵn lòng tha thứ cho cụ, tha thứ cho cụ đã đẩy dọa tôi, đã... trong bao lâu...

Mai chỉ cố làm ra can-đảm được đến thế... Tri Mai ôn lại cuộc đời quá khứ, thì thốt nhiên, lòng Mai tủi cực, thốn-thức. Mai thấy nghị-lực tiêu-tán không còn đủ sức mà tranh luận được nữa. Như một cái xác không hồn, Mai gục đầu xuống nước nức khóc, khóc không ra tiếng.

Bà án im lặng ngồi nhìn.

— Ô hay! bà lão này! sao bà lại chồng mẹ cho mẹ khóc?

Mai ngừng đầu lên thấy em giắt con đứng bên cạnh. Gượng cười, nàng ẵm Ái vào lòng hôn lấy hôn để. Bà án buồn rầu bảo Huy:

— Ông giáo, ông nghĩ tôi nói có phải không? Ông ngồi xuống đây tôi nói câu truyện. Ai chả có lúc lầm lẫn, huống chi tôi tuổi tác thì lại càng lầm lẫn lắm. Bây giờ tôi nghĩ lại, tôi biết tôi lầm, tôi hối, tôi thân-hành lên tận đây để đón mẹ cháu và cháu về. Ông là người học rộng, biết nhiều, ông nên khuyên mẹ cháu một câu.

Huy lạnh lùng đáp lại:

— Thưa cụ, việc đó là việc riêng của chị cháu. Tùy ý chị cháu tự xử lý. Cháu không có quyền làm bàn tôi, tuy đối với cụ cũng như đối với quan huyện Lộc, cháu vẫn là người chịu ơn.

Mai như nói một mình:

— Mẹ con tôi tưởng được yên thân ở nơi hẻo-lạnh này, ai ngờ cụ chưa tha, cụ còn theo đuổi cho bằng được để cụ hành-hạ.

Bà án thở dài, cất giọng phàn-nàn, cố làm ra thành thực:

— Khổ cho tôi chưa! Người ta không hiểu tôi. Ở nhà thì con tôi không hiểu tôi. Bây giờ có lại không hiểu tôi. Con tôi cũng vậy mà cô cũng vậy, các người cho tôi là một vị hung-thần giời sai xuống để phá cuộc hạnh-phúc của các người.

Bà đưa khăn tay lên lau nước mắt:

— Nhưng nào tôi có ác nghiệt gì, tôi chỉ là một người bao giờ cũng nghĩ tới hạnh-phúc của con, của cháu, nghĩa là nghĩ tới buồn phận của một người mẹ, của một người bà.

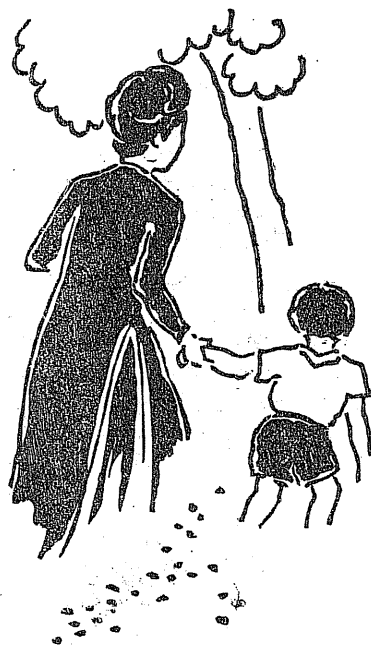
Huy đứng lặng nhìn bà án lấy làm thương hại. Chàng se sẽ nói:

— Cụ cho cháu tỏ bày cùng cụ vài điều. Cụ là người rất tốt, bao giờ

cũng nghĩ tới buồn phận. Cháu biết lắm. Không bao giờ cháu ngờ vực cụ.

Song thưa cụ, cụ dung thứ cho mấy lời sống-sượng của cháu, cụ tức là cái biểu hiệu, tức là một người đại-diện cho nền luân-lý cũ. Mà tâm trí chúng cháu thì đã trót nhiễm những tư-tưởng mới. Hiểu nhau khó lắm, thưa cụ. Cụ với bọn hậu sinh chúng cháu như hai con sông cùng một nguồn, cùng chảy ra bể, nhưng mỗi đường chảy theo một phía giốc bên sườn núi, gặp nhau sao được. Vậy chị em chúng cháu không dám tranh luận cùng cụ nữa, chỉ xin cụ ban cho một cái ân tối hậu, cũng như khi xưa chị cháu đã vì cụ mà hi-sinh hết hạnh-phúc, lạc-thu gia-đình... Cái ân tối hậu ấy, là cụ và ông huyện quên hẳn chúng cháu đi, đừng bận lòng nghĩ tới hai tấm linh-hồn phiêu lưu như hai con chim chiều bạt gió....

Bà án vội nói:



— Cô Mai đã vậy. Nhưng con cháu tôi?... Khi nào tôi nỡ để cháu tôi... cháu tôi nó mang tên họ chồng tôi, họ con tôi.

Mai cười gằn, ngắt lời:

— Cái đó, thưa cụ, cụ không lo. Rồi nàng cúi xuống hỏi con:

— Tên con là gì?

Ái nũng-nịu, âu-yếm, ôm lấy cổ Mai:

— Tên con là Ái.

— Vậy Ái họ gì?

Ái chẳng ngần-ngừ, trả lời luôn:

— Ái họ Dương.

Bà án kinh hoàng:

— Cô dạy nó thế à? Có dám dạy cháu tôi những điều trái luân-thường, đạo-lý thế ư?

Mai mỉm cười:

— Thưa cụ, cụ làm, nó là con tôi. Tôi muốn dạy nó điều gì, mặc tôi. Cũng như cụ đã dạy-con cụ quyền đồ người ta, rồi khi người ta có thai nghén, lại ruồng-rẫy người ta ra.

Bà án đứng phắt dậy, tức giận quát tháo:

— Cô không được hỗn! Cô không được phép khinh tôi!

Mai vẫn ôn tồn:

— Thưa cụ, ở đây là nhà tôi, chứ không phải là dinh quan tri-huyện, xin cụ nhớ cho.

Bà án lại ngồi xuống ghế, nghĩa là để rơi xuống ghế như một đồng thịt mềm nhũn. Bà án hết nghị-lực, hết can-đảm để có thể tranh luận được nữa.

— Cô Mai ơi! cô nên thương tôi già yếu... cho tôi được cùng cháu tôi sum họp....

Mai nhìn bà án lấy làm ái-ngại, không nỡ dằn vò quá nữa, ôn tồn thưa lại:

— Bầm cụ, cụ thiếu gì cháu, nào con bà huyện, nào con các cô... cháu nội, cháu ngoại đủ cả. Thêm một cháu Ái thì có làm gì mà lại khiến mẹ con con phải xa nhau.

Bà án gắt:

— Thì tôi có muốn chia rẽ mẹ con cô đâu, trước sau tôi vẫn đón cô về ở với... chồng cô kia mà....

Lòng căm tức, Mai cố nén, chỉ chực bùng-bùng hốt lên. Về phần bà án thì bà hết sức dẫu phần nhược điểm của mình, là bà chưa có cháu nội, chưa có người nối dõi tông-đường, vì lòng ích kỷ của bà ngỡ rằng nếu Mai biết sự thực thì nàng càng bắt bẻ bà.

Bỗng chợt nghĩ ra một điều gì, bà án tươi cười hỏi Mai:

— Nếu tôi đền ơn cô một nghìn bạc, thì cô nghĩ sao?

Mai ngo ngắc không hiểu:

— Thưa cụ, ơn gì ạ?

— Ơn cô nuôi-nấng cháu tôi.

Mai cười nhạt:

— Thưa cụ, cụ cho tôi là một người vú em nuôi cháu cho cụ phải không?

Bà án như người mê-mẩn, không nghĩ tới câu hỏi của Mai:

— Vậy hai nghìn nhé?

Mai đứng phắt dậy giắt con đi ra cửa phòng, quay lại nói:

— Cháu xin phép cụ, cháu phải đi đường này có chút việc cần.

Rồi nàng bảo Huy:

— Cậu ở nhà hầu truyện bà lớn nhé.

Bà án và Huy còn ngo ngắc nhìn theo thì thoăn-thoắt Mai đã cùng Ái bước lên con đường giốc!

(Còn nữa)

KHÁI-HƯNG

Học chữ Hán tốc-thành

Bắt đầu khai-giảng ngày 16 Août

Chữ Hán dạy lối Tây.

Cắt nghĩa theo mẹo Tây.

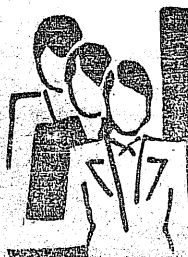
Rất chóng hiểu, trong thời kỳ rất ngắn có thể xem được sách Tàu, giấy mà việc quan....

Học-phí mỗi tháng từ 1\$ đến 3\$ tùy số người học nhiều ít.

Mỗi tuần lễ, học ba tối.

Bắt đầu từ 16 Août hồi 8 giờ tối, ai muốn học xin đứng giờ ấy đến trường Trí-Tri, phố hàng Bàn. Nhớ đem giấy, bút, mực (giấy tây, bút tây cũng được).

MAI-ĐĂNG-ĐỆ



ĐỒ-HỮU-HIỆU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS

N° 41 Rue du Chanvre

Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants



Người làm nhà nên biết rằng:
CHỈ Ở 42, Rue de Takou MỚI CÓ

KIẾN-TRÚC-SU'

ARCHITECTES DIPLOMÉS

Chuyên môn vẽ Kiềm-nhà.



Những việc chính cần biết trong tuần lễ

Tin trong nước

Cũng phải giảm lương 10 %.

Theo nghị-định ngày 2. 8 của quan Toàn-quyền, những viên chức do phủ Toàn-quyền bổ đi tòng sự ở ngoài cõi Đông-dương cũng phải giảm lương 10 % như các viên chức khác.

Giảm tiền phụ-cấp của các ông nghị.

Các ông nghị đi dự Đại hội-nghị và hội-đồng Chánh-phủ đều sẽ bị giảm tiền phụ-cấp hàng ngày từ 24 p xuống 20 p (nghị-định ngày 14 Février 1933).

Vấn-đề nước mắm ở miền bắc Trung-kỳ.

Thanh hóa — Quan phủ Tĩnh-gia đã về Du-xuyến hiểu-dụ cho dân chúng về vấn-đề nước mắm và khuyên dân nên cải-cách theo chương-trình Granval, như đóng nút chai để phòng gian lậu v.v... Dân chín làng Duyên-bái về phủ ấy đã đệ đơn xin cho phép làm nghề như cũ, đại-khái nói đóng chai thì đồ chứa cũ phải bỏ, thiệt-hại nhiều, giá tất phải cao là hàng ế, còn phòng gian lậu, quan trên có thể trừng phạt người làm man trá v.v.

Việc trợ-cấp những người thất-nghiệp ở Saigon.

Saigon — Ban trợ-cấp những người thất-nghiệp (đang lập) hiện đang tìm cho biết số người không có công ăn việc làm ở Saigon. Ban này định phát eom, quần áo và kiếm nhà ở cho những người thất-nghiệp.

Quốc-tử-Giám-đổi làm học-xá.

Huế — Theo một tờ phiếu tấu của bộ Q. G. D. thì từ nay về sau, Quốc-tử-Giám đổi làm học-xá để luyện những người thi vào ngạch thuộc quan, sẽ lấy những học-trò có bằng Đại-học, Trung-học và Cao-đẳng-tiêu-học, chứ không lấy những học-trò để giấy làm thừa-phái nữa.

Kỳ thi có ba bài đại luận về văn-minh Âu-tây, văn-minh Đông-Á và chính-trị Đông-Pháp. Lại có một bài diễn-thuyết trong ba khắc đồng-hồ về chính-trị.

Số sinh-viên lấy vào các trường Cao-đẳng.

Vụ khai trường năm nay, sẽ lấy vào :
1. Trường Cao-đẳng Sư-phạm 4 người.

Kinh-Tế Tạp-Chí

Vì một lễ riêng, vì chỉnh-dốn lại Tòa-soạn, nên báo Kinh-Tế số 8 ra chậm. Vậy có lời kinh-cáo cùng các bạn đọc-giả biết rõ.

TÜNG-VIÊN

NGUYỄN-XUÂN-NGOẠN

Directeur Gérant de Kinh-Tế

Ai muốn vừa xem truyện hay, lại học võ giỏi thời mua ngay bộ

« VŨ-THUẬT TÙNG-THƯ BỘI »

Số 1, 16 trang. Giá 0\$02

Truyện đã ly-kỳ lại số vẽ rõ và giảng kỹ những lúc vua CÀN-LONG đánh võ Thiệu-lâm thế nào mà được quân cường-ngạnh, để mọi người có thể học được các miếng hiểm như « Tàn gia hồi mã gián » v.v. Nói về truyện, thì thật là hay, vì vua Càn-Long giả-giang là thường dân để đi trừ gian cứu khổ, gặp nhiều chỗ thật gian-nan nguy-hiêm...

Do Sơn-nhận và Nhật-nam Thư-xã biên-tập. Mỗi tuần lễ xuất-bản ít ra là một kỳ (vì từ nay đã có nhà in riêng của Nhật-Nam). Ở xa mua buôn trừ 20%. Mua lẻ thêm cước-thương 0\$03. (Cước bảo đảm 0\$13). Thơ và mandat chỉ để cho nhà xuất bản như vậy :

NHẬT - NAM ÁN THƯ - QUÁN ĐƯỢC PHÒNG.

104 HÀNG GAI HANOI.

2. Trường Mỹ-thuật, ban hội-họa và điêu khắc 8, ban kiến-trúc 8.

Những sinh-viên được vào học không được lĩnh học-bổng và tiền nguyệt cấp.

Số tiền Đông-dương phải góp cho nước Pháp năm 1933.

Năm 1933, số tiền các thuộc địa phải góp cho nước Pháp là 79.978.643 fr, thì về phần Đông-dương phải chịu 67.311.000 fr, trong số đó, riêng chi về binh phí hết 65.298.000 fr.

5 vạn bạc tiêu về những phạm nhân Bắc-kỳ đẩy sang Inini.

Ngân-sách Đông-dương phải trả cho ngân-sách Bắc-kỳ 50.000p là tiền chi tiêu về những phạm nhân Bắc-kỳ đẩy sang Inini (nghị-định quan Toàn-quyền ngày 10. 8. 33).

Số gạo Saigon xuất-cảng qua Bỉ vẫn tăng.

Saigon — Nước Bỉ tiêu thụ gạo của nhiều xứ như Nhật, Ý, Ai-cập, Californie, Brésil, Xiêm-la, Java, v.v..., nhưng chỉ có gạo Birmanie và Saigon được Bỉ dùng nhiều hơn hết, vì sạch-sẽ mà giá lại hạ. Số xuất-cảng gạo hai nơi này vẫn tăng thêm.

Tin làng báo

Nhà nghỉ mát của báo giới Saigon.

Saigon — Hội báo giới đã cất ở Dalat một tòa nhà nghỉ mát để cho những người làm báo đến đó tĩnh-dưỡng sau khi làm việc khó nhọc.

Niết-bản tạp-chí.

Saigon — Ông Phạm-ngọc-Thọ, giáo học hưu trí ở Châu-độc được phép xuất bản một tờ tạp-chí bằng quốc-ngữ. mỗi tháng ra hai kỳ lấy tên là Niết-bản tạp-chí.

Tin nước ngoài

Trung-Hoa

P. N. Tường đã bỏ Sát-cáp-nhĩ.

Peiping 14/8. — P. N. Tường đã bỏ Kalgan về ở với Hàn-phục-Cử là bộ hạ của Phùng, hiện làm Tỉnh-trưởng Sơn-đông. Phùng đã tuyên bố không dự vào việc chính-trị nữa.

Một nước « công-hòa » mới.

Thượng-hải — Tại phía đông tỉnh Cát-lâm, có hai người trọng yếu là Quách-đạo-Phu và Hà-ái-Nhân đứng lên tổ-chức một nước Công-hoa mới.

Chính sách của Nhật.

Thượng-hải — Bộ ngoại giao và bộ lực quân nước Nhật vừa rồi đã mở cuộc hội-nghị bí-mật bàn về phương sách đối với nước Tàu :

1. Quyết dùng bọn Thạch-hiến-Vũ, Lý-tế-Xuân lập một nước mới tại Hoa-bắc.
2. Quyết đem binh lực chiếm lấy Sơn-đông.
3. Bắt nước Tàu phải trả hết các món nợ cũ.
4. Ngăn trở thế lực các nước Âu, Mỹ, không được tràn sang Á-Đông.

Tàu nhờ Mỹ tổ-chức quân hàng-không.

Đông-kinh — Nước Tàu nhờ nước Mỹ lấy toàn-quyền tổ-chức giúp một bộ quân hàng-không, chế tạo các máy bay trinh sát, máy bay đánh trận và máy bay ném bom, cả thảy 835 chiếc, hạn đến năm 1936 phải xong. Số tiền như-phí Mỹ cấp một nửa, ước chừng 40 triệu đồng, những viên quan huấn luyện nghề hàng-không dùng toàn người Mỹ.

Tin Đức

Muốn đòi lại hạt Sarre.

Berlin 8. 8 — Một tờ báo ở Berlin đã đăng lời tuyên bố của Von Papen muốn yêu cầu Pháp trả lại hạt Sarre cho Đức trước cuộc Dân chúng đầu phiếu năm 1935.

Học-trò phải chào theo lối Hitler.

Berlin — Tại các trường ở Wurtemberg học-trò chào thầy giáo đều phải theo lối chào của đảng Hitler.

Giới-thiệu Sách

Bản-báo nhân được quyền sách tập dục, học tiếng tây lớp tư, lớp năm của ông Đặng - đình - Hướng, giáo viên trường Yên-phụ gửi tặng. Vậy xin giới-thiệu cùng độc-giả.

Kể từ 12 Juillet này Công-ty Rượu Vạn-Vân sẽ cống-hiến bà con một thứ rượu do Công-ty Vạn-Vân nấu theo lối cổ của các cụ.

Các Ngải dùng rượu ấy sẽ được vừa ý.

Đau dạ dày, Lậu

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, đau dạ dày và đau bụng dưới, chỉ uống một gói thuốc Phòng-tích giá 0\$50 là nhẹ ngay lập tức, nặng lắm chỉ 4, 5 gói là khỏi rứt.

Thuốc lậu Vô-dịch giá 1\$00 một ve đã nổi tiếng là hay nhất, ai uống cũng khỏi, uống vào mấy bồ-thận giá 1\$50 một-hộp lớn, thì lậu kinh-niên bao nhiêu lâu cũng phải khỏi.

KIM-HƯNG DƯỢC-PHONG

81, Route de Hué — Hanoi
Haiphong — 130, Avenue Paul Doumer
Namdinh — 28, Rue Champeaux
Thanh-hoa — 32, Grand Rue
Vinh — 44, Rue de la Gare
Saigon — Nhà Ng-thị-Kính 30, Aviateur Garros

Viễn-Đông Tôn-Tịch Hội

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát chính-phủ Toàn-quyền Đông-pháp
Đăng-bạ Hanoi số 419

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — giấy nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 205-207, phố Catinat — giấy nói số 1099

Mua phiếu để dành tiền ở Hội Viễn-Đông Tôn-Tịch, thì chắc được một cái vốn có bảo-lĩnh, và để dành tiền một cách rất chắc-chắn, chẳng ngại gì sốt cả.

Mua phiếu góp hàng tháng hay góp một lần cũng được.

PHIẾU GÓP THÁNG :

- 1.) 1.000p. thì góp mỗi tháng 5p.00
- 2.) 500p. thì góp mỗi tháng 2p.50
- 3.) 200p. thì góp mỗi tháng 1p.00

PHIẾU GÓP MỘT LẦN

- 1.) 1.000p. thì góp 575p.00 hay là góp làm 12 lần mỗi lần 50p.
- 2.) 500p. thì góp 287p.50 hay là góp làm 12 lần mỗi lần 25p.
- 3.) 200p. thì góp 115p.00 hay là góp làm 12 lần mỗi lần 10p.

Góp như vậy thì vừa được một cái vốn, lại vừa được dự vào các cuộc xổ số hàng tháng có Chính-phủ Toàn-quyền Đông-pháp kiểm-soát và mỗi tháng mình có thể được lấy về :

TIỀN HOÀN LẠI THEO PHIẾU ĐÓNG

	1.000p	500p	200p
Xổ số thứ nhất . . .	5.000p	2.500p	1.000p
Xổ số thứ nhì . . .	1.000p	500p	200p

Xổ số thứ ba được miễn hẳn không phải góp nữa.

Ai trúng kỳ xổ số lần thứ ba thì được đòi ngay lấy cái phiếu góp một lần mà để cùng một ngày với phiếu của mình. Vậy thì người trúng phiếu ấy không phải đóng góp gì nữa, mà vẫn được dự các cuộc xổ số hàng tháng cho mãi đến khi dốc ống được lấy tiền về.

Phiếu nào cũng hạn 15 năm, và đến cuối hạn ấy thì được lấy vốn về, nếu trong các kỳ xổ số hàng tháng mình chưa được trúng số. Ít nhất là được dự vào 50 phần trăm tiền lãi của bản-hội. Tiền lãi ấy sẽ dùng làm những kỳ xổ số phụ để chia cho các người có phiếu.

Phiếu góp một lần thành ra tiền, đặt LÃI BỘI (nghĩa là ĐÁP LÃI LÃM GỐC) lãi 4 phần 75, ấy là đã trừ tiền phí-tồn giấy má sổ sách rồi.

Các phiếu sẽ dán tem chịu thuế, tiền tem ấy chỉ lúc góp lần đầu là phải giả mà thôi !

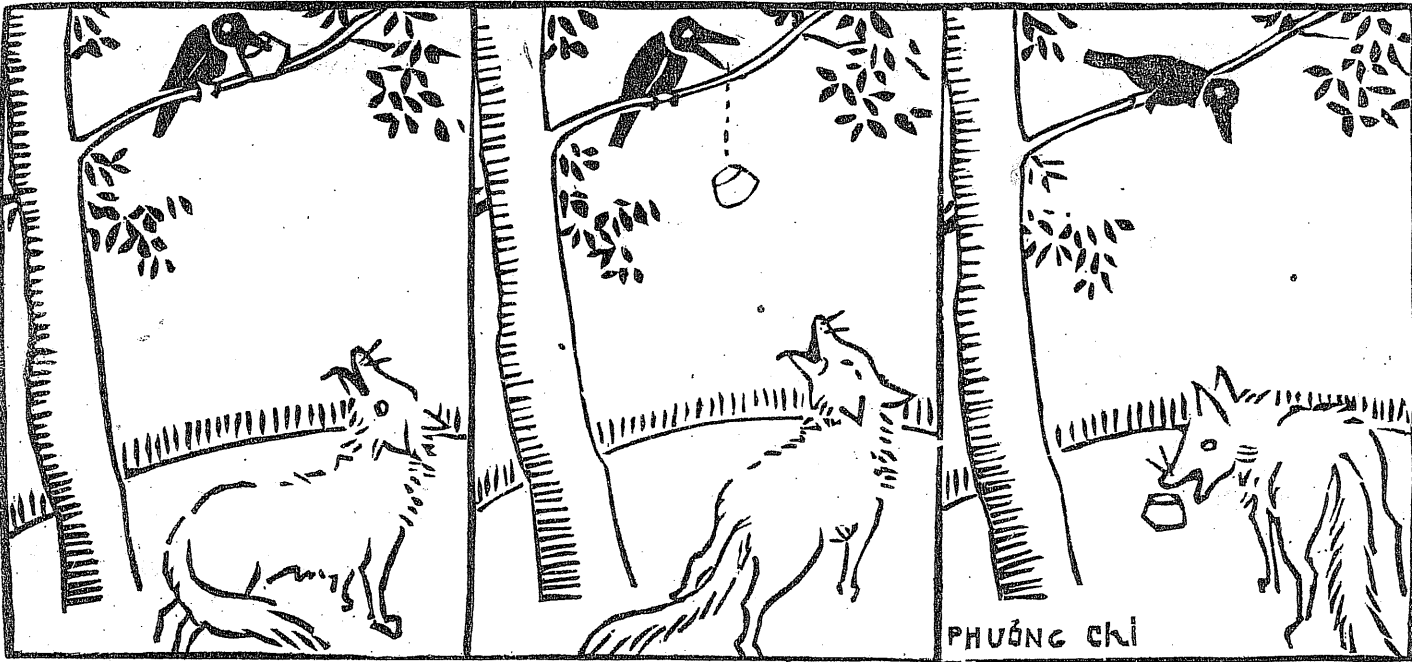
Phiếu 1.000p. giá 1p.20 — phiếu 500p. giá 0p.60 — phiếu 200p. giá 0p.24

Ai muốn hỏi thêm điều gì, xin cứ hỏi tại :

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — ông ALLIZON quản-lý;
Sở Quản-lý ở Saigon — 205-207, phố Catinat — ông MEYRIGNAC quản-lý;
Hoặc hỏi các viên-chức hay các người đại-lý của bản-hội.

Tranh dự thi số 89

NGŨ-NGÔN LA FONTAINE MỚI.
CON CÁO, CON QUẠ VÀ CÁI BÁNH



PHƯƠNG CHI

Cáo — Kia quan bác, trông quan bác bánh rữ, quan bác hát cái-lương Nam-kỳ hay lắm chứ chẳng chơi! Em ưng nghe điệu Vọng-cổ Bạc Liêu lắm, ca đi vài bài-lam phước mà!

Quạ — Thôi đi chú, chẳng ai dại mà nghe phỉnh dàu! Thờ-ngũ-ngôn La Fontaine đây đã coi qua rồi mà... chú gặt sao nổi!

Cáo — Còn đời con đời cháu mày nữa! Hề chừng nào mà mày cảm mày điếc thì mới hết bị lừa mà ăn bánh, thôi cảm ơn, tao đi về, nghe không?

KHOA - HỌC

À TÊ RA MINH CŨNG LÀ MỘT NHÀ PHÁT MINH!

(Tiếp theo kỳ trước)

Ông Ất ở gần phố mình mở một hiệu may, trông cũng xinh-xinh. Bữa nọ mở đầu câu truyện, ông phở ngay nước kền ông nào là sáng, nào là đẹp, nào là bền, ấy cũng là nhờ phương-pháp khoa-học (!) cả. Minh vốn nghe lời « ông lỗ bóng đèn điện » dạy : « nếu anh muốn sáng tạo ra thứ gì thì óc anh phải đề hân cả vào thứ ấy », nên ông Ất vừa phở cái cách mà theo khoa-học của ông, óc mình đã với nghĩ ngay xem cái cách mà kền không theo phép khoa-học nó thế nào. Minh ông ta cứ nói, mình cứ nghĩ... nghĩ mãi không ra, đành chịu thua, vô phép ngắt lời ông mà hỏi lại thì ông... cũng chịu nốt!

Lại đến lời thiên-hạ đồn, rồi tiếp luôn một tờ quảng-cáo của ông Bình làm thợ sắt ở một tỉnh nhỏ kia. Đọc bài văn « chiều khách » của ông, mình đã mừng thầm : « từ đây nước Nam tha hồ mà có máy để ganh đua với mọi nước, từ cái máy đo vi-trùng trong ống kính, đến cái máy trục tàu bể lên bờ, bao nhiêu máy lạ, người Nam mình sắp có đủ cả rồi! »

Đến nơi xem thì nhà máy của ông cũng như của phần nhiều người Annam mình khác, nghĩa là cũng lơ-lơ vài chiếc máy bào, máy tiện, cũng người làm kỹ ca, kỹ cách, cũng chôn ần chôn làm luộm thà luộm thuộm. Ô hay! có lẽ mình nhầm nhà! Nhưng không. Chỉ có ông chủ nhà máy ấy nhầm thôi, nhầm vì ông lẫn khoa-

học với máy móc, máy móc với khoa-học. Nếu ông chẳng nhầm, tất là ông « lờ » đời đấy chứ gì? Bao thực!

Nhưng bao hơn ông Bình nữa, là ông Bình làm thuốc, bắt chước chẳng biết lối của ai, dựa hai dây tử xếp những lọ to lọ nhỏ, bao giấy đỏ giấy xanh, ông đặt một bộ máy nấu thuốc (theo chữ đề trên) kèm một cái nồi thủy-tinh trông như hình con cò chết rử.

Hai vật ấy cốt để tỏ cho khách qua đường biết rằng :

« Đồ dùng khoa-học (!) ta đây, lời quảng-cáo của ta toà là sự thực cả ».

Mà quả thực thế chẳng sai: khách qua lại thường nhìn vào hiệu ấy mà bảo nhau : « Họ chế toàn bằng khoa-học (!) cả. Đến chính mình cũng phục ông chủ hiệu nữa là... nhưng chỉ phục lúc đầu thôi. Nguyên tính mình hay lẫn-nhẫn, thấy cái máy lạ, tuy vẽ bằng sơn, cũng cố đứng lại mà ngắm mà nghĩ, ngắm nghĩ mãi. ết nghiêng đầu sang tả lại nghiêng đầu sang hữu, thiếu tí nữa sái cổ mà cái máy ghé-gom kia dù theo chữ lác đặc kẻ ở trên cũng vẫn không biết nó chạy ra sao? Nếu chẳng có ông bạn đến vỗ vào vai mình rồi diễn cho mình thì đến bây giờ mình vẫn còn vô đầu mà nghĩ mãi.

Tại mình nghe, mắt mình nhìn vào đầu ngón tay bạn chạy huyền-thuyền trên cái ảnh trong khi mình chưa kịp hiểu tới cái

chỗ cho thuốc vào, bạn đã chỉ đến chỗ thuốc ra, rồi thuận tay, bạn nắm ngay lấy tay mình mà lôi sênh-sạch đi. Đến 15 phút sau, bạn mới chịu nói :

« Láo cả đấy mà! Máy với móc gì, chính tay tôi vẽ thuê cho họ đấy. Minh là con nhà vẽ, họ bảo vẽ cho ra hình một cái máy, mà bất cứ nó là cái máy có thật hay cái máy tưởng-tượng cũng được thì anh tình cái óc của tôi nghĩ sao cho ra một cái máy thật, nên tôi đành vẽ cái máy tưởng-tượng vậy. Minh cứ việc phóng bút vẽ tràn, cốt sao cho chẳng-chật những ống, những bánh xe là được rồi. Vẽ xong mình cũng hơi ngượng, nên chỉ ký nhỏ tự-tạo vừa lọt vào kh răng bánh xe ở góc dưới bên trái thôi.... »

— Thảo nào....

Họa chẳng chỉ có anh nghĩ ra hươu, với cái anh vẽ, là không bị lừa thôi. Nhưng « tội nghiệp » quá, ông chủ có định lừa ai đã, đó chỉ là cái biển « quảng-cáo mà thôi. Thế sao ông không bày « toẹt » cái máy chế thuốc theo phép khoa-học ra có được không? Hay là cái máy ấy nó là cái nồi thủy-tinh ngày đêm vẫn nằm tro ở cửa hiệu đấy? Hay là nó cũng để làm quảng-cáo nốt, còn cái máy thực, ông sợ người ngoài, ông sợ cả người làm công, ông bí mật ần kỹ nó vào... ngăn óc rồi? Có lẽ thế!

(Còn nữa)

CHÀNG-THỨ-MƯỜI-BA

PHỤ-NỮ

PHỤ-NỮ
VỚI
ÁI-TÌNH

(Tiếp theo)

Đến như sức mạnh của ái-tình thì rất là hiệu nghiệm. Đôi trai gái nào biết lợi dụng cái sức mạnh của nó, mà lại tìm cách ngăn giữ được lòng tà-dâm, thì cái ái-tình của đôi ấy tất sẽ được người đời tôn trọng, kính yêu. Trái lại, đôi kia để cho lòng dục thắng, ấy là sẽ bị người đời mai-mĩa; chẳng những thế mà thôi, lại còn vẽ rắn thêm chân cho những kẻ đã khinh miệt cái nghĩa của hai chữ ái-tình vậy.

Thế thì tôi cho ái-tình là một cái tính tốt, làm người ai ai cũng cần phải có. Tôi xin dẫn cái tí dụ sau đây để chứng thực cho ái-tình là một tính rất hay và mong chị em ta lợi dụng nó, chị em ta đã có thể tránh khỏi cái bước sai lầm mà còn mong làm được biết bao lợi ích cho nhân-quần, xã-hội nữa: ái-tình cũng ví như cái sườn núi bên này, mà dâm dục thì như cái sườn núi bên kia, hai bên cách nhau chẳng qua chỉ bởi cái đám cỏ xanh rì trên đỉnh núi cao chót vót. Một người con trai với một người con gái yêu nhau, vì cũng như hai người đi lên đỉnh núi, nếu đôi trai gái biết tôn trọng ái-tình thì đem hết tài lực ra mà khai san phá thạch, cùng nhau hợp sức gây dựng một cái lâu đài rực-rỡ trên đỉnh núi kia. Người con gái lợi dụng cái lòng kẻ kia yêu mình mà sui dục cho người yêu ra công gắng sức, người con trai cũng lợi dụng cái lòng nhiệt-thành, tin cậy của bạn mà khuyến nhủ cho ai ai ra sức cùng mình, xây đắp lâu đài, mở mang rừng rậm. Ở đây hai người có thể cùng nhau mưu đồ biết bao công nghiệp, mà những cái công nghiệp ấy, phi chẳng có những lời khuyên khích của người mình thương yêu, lợi dụng cái sức mạnh của ái-tình thì cũng ít khi làm nên được.

Ái-tình biết lợi dụng thì sẽ trở nên vô giá như thế!

Nhưng đến lúc hai người đã ở trên đỉnh núi thì rất dễ dàng bước sang sườn núi bên kia; nếu không có chính thức kết hôn mà liều bước sang bên dâm-dục như thế là người có phạm tội với danh giáo. Còn như ai trông thấy cái sườn núi bên kia, cỏ hoa tươi tốt, phong khí êm-dềm, muốn cùng nhau giắt díu mà bước sang để xây đắp một cái lâu đài nữa thì trước hết phải có chính thức kết hôn. Hai người lại cùng nhau hợp sức gây dựng một cái cảnh trí khác. Đây đó con cháu sau này trở nên người ích quốc lợi dân, làm cho quốc gia đều được phú cường, cùng mưu cái hạnh phúc chung cho nhân loại.

Ái-tình với tà-dâm thực là khác nhau, mà phẩm cách con người ta sẽ do nơi khác nhau đó mà phán đoán trọng khinh vậy.

Có Đ. L.

MUỐN CÓ ẢNH CHỤP LỖI MỸ THUẬT NÊN LẠI HƯƠNG - KÝ

Xin đề ý đến Gare mới
đầu cầu Doumer Hanoi

Ở 54, ngõ hàng Khoai Hanoi, có xiềng bán các thứ gỗ; cây, phiến và các thứ sẻ sẵn.

Có xiềng làm các thứ cửa, các thứ rui etc.

Giá rất hạ ở ngoài bắc.

Bắt đầu từ 10 Août 1933, bán chiếu khách các thứ rui lim trong ít lâu: rui lim một thước giải:

Rui lợp ngói 0m027 x 0,027 giá 0\$05

Rui trần 0m027 x 0,01 giá 0\$025

Xin các quý-khách chiếu cố.

Kính cáo

NGUYỄN-VĂN-CHỨC

Entrepreneur

54, Rue Durantou, Hanoi

Téléphone N° 268

Peintures GECKO

PHUNG-NHU-CUONG

N° 53, Rue de la Citadelle, Hanoi

Hiệu sơn THĂNG-LONG

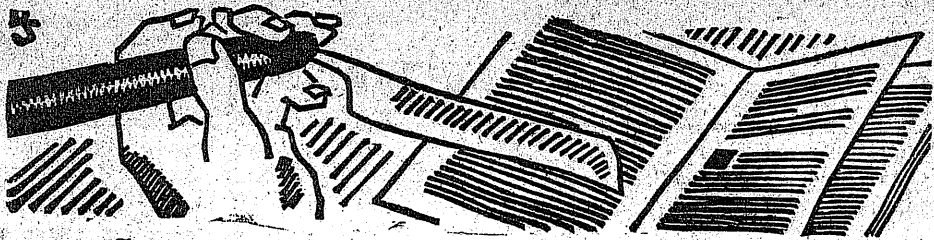
THUỐC ĐIỀU-KINH
RẤT THÂN-HIỆU

Đàn bà kinh-nguyệt không đều, sinh ra dức đầu, đau mắt, đau bụng, đau lưng, hăm hạp phát sốt, da thịt xanh-xao, không sinh đẻ... Chỉ dùng 4 hay 5 hộp ĐƯỜNG-HỒNG ĐAN của THỌ-DÂN Y-QUÁN, chẳng những khỏi bệnh mà còn đỏ da, thắm thịt hơn trước. Vì thuốc ấy có sức dội máu xấu ra máu tốt, rất lợi cho sự sinh-dục của đàn bà. Nhiều người dùng rồi đều thấy thân-hiệu.

Mỗi hộp 1\$20

Ở xa thêm tiền cước. Thư và mandat xin gửi cho ông :

PHẠM-QUẾ-LÂM
54, Phố Sinh-từ — Hanoi



NHỮNG HẠT ĐẬU DỌN

Đôi hạt đậu dọn lấy hột ngọc quý.

Nhất-dao-Cao đương ngồi mài lưỡi dao để gửi vô Nam tạng mấy bạn đồng nghiệp thì Tứ-Lý đập bàn cười rộ mà bảo rằng:

— Này Nhất-dao-Cao ơi, Zân-Báo lượng những hột ngọc quý của anh đây này, anh đã coi chưa?

Nhất-dao-Cao thông-thả ngừng đầu lên đáp lại:

— Ai làm gì có hột ngọc quý đánh rơi mà họ lượng.

Tứ-Lý càng cười to:

— Người ta nói bóng đây, hột ngọc quý nghĩa là những chữ, những câu văn sai lầm kia.

Nhất-dao-Cao ngạc nhiên:

— Thế à? Nhưng có thực Zân-Báo biết tí những chữ, những câu văn sai lầm chăng?

— Lại không thực!

Nhất-dao-Cao cười mát:

— Tôi ngờ lắm. Có cái tên họ, họ còn viết trật thì anh bảo họ bỏ bớt được ai. Có đời thừa nhà ai lại viết chữ dãn bằng Z-Á-N bao giờ!

Tứ-Lý phát gắt:

— Anh chỉ lý sự cùn. Tên người ta, người ta muốn viết sao thì viết, can chi đến anh?

— Anh bảo không can chi đến tôi à? Anh cũng là dân, tôi cũng là dân, dân Việt-Nam, mà họ lại gọi mình là Zân, như con ngựa Zebre (ngựa vằn), như con số Zéro (số không), anh bảo tôi không tức sao được. Nhưng thôi, hãy để chữ Zân ra một bên. Bây giờ anh thử cho tôi coi lại những hột ngọc quý của tôi, nếu hột ngọc quý quả thực có lỗi văn tây đây nhé, bạn Zân-Báo ạ!

— Đây này! anh coi. Mỹ-Tử viết: « có bao giờ về cạp dĩ dưới nước » thế mà anh cũng lòi thôi bảo Mỹ-Tử viết

trật. Anh đọc câu văn ấy phải cố hiểu rằng cạp không đi dưới nước được dù nước ấy là giếng suối nông ở trong khe núi. Và Mỹ-Tử viết câu văn vô lối đó là để « bác các lý lẽ cùn của cô An-Điêm » mà thôi, có hề chi đến anh. Anh hãy rộng tai mà nghe lý-luận của Zân-báo:

« ... Nói gì đến đi dưới nước! thì ngọt hơi chết mất cạp cùn gì! »

Nhất-dao-Cao ôm bụng cười:

— Thế con cạp nó đi qua giếng suối, nước chỉ tới ống chân, thì nó cũng ngọt hơi mà chết chẳng?

— Đi như vậy thì gọi là đi dưới nước thế nào được! Đó là đi trong nước!

Thế thì Nhất-dao-Cao xin chịu lý luận của Zân-Báo.

Tiếng gì thế?

Bản về nhân-vật Lương-khải-Siêu. Đó là cái đầu đề một bài đại luận của ông Tùng-Vân đăng trong Nam-Phong số 185. Và đó là câu văn tàu văn tiếu gì, chữ Annam mình ai lại nói « nhân-vật Lương-khải-Siêu » bao giờ?

Thử hỏi ông Tùng-Vân: « nếu tôi kêu ông là nhân-vật Tùng-Vân » thì ông nghĩ sao?

NHẤT-DAO-CẠO

HỘP - THƯ

Bà N.-Quảng - Sẽ lục đăng.

Ông N.Đ.-Phong Haiphong - Sẽ lục đăng dần.

Ông D.-Cầu - Xin vui lòng.

Ông L.S.N. Yên-bay - Xin gửi tặng 3 tháng báo. Trách rất đẹp nhưng ý và lời chưa nhạt quá, nên không dùng được.

Ông P.-Tung Phát-diêm - Xin vui lòng. sẽ gửi báo tặng.

Ông B.-Quang - Đã nhận được.

Ông H.-Phiên Hôpital Huế - Sẵn lòng, nếu thật hay, thật vui.

Cô T.T.-Chi - Phiên cô biên thế không dùng cách, không biết đường nào mà dò.

Ông D.C.-Chung Kê-sơn - Về việc dịch quyền Lịch-sử Hòa-bình, bản-báo không hiểu ý ngài ra sao, nhưng có thể nói trước rằng không sao chiều ý ngài được. Báo vẫn gửi như thường.

Ông H.V.B. Đại-lý ở Qui-nhon.

Bản-báo đã nhận ngân-phiếu 13\$65 về tháng Juillet rồi chứ không lộn với cái ngân-phiếu 8\$98 của Tiếng-Dân mà ngài đã hỏi.

Ông Tr. q. Th. ở Long-đức-đông Vinh-Long.

Báo lẻ từ 36 đến 55 vẫn còn, nhưng phải tính theo giá bán lẻ, vì càng ngày những số báo cũ lại càng quý.

Ông H.Tr.H ở Nguyên-bình Cao-bằng.

Ngân-phiếu của ngài bản-báo nhận rồi.

Báo cũ từ 12 đến 18 còn; từ 25 đến 34 cũng còn, nhưng thiếu mất 25 và 27.

Bà Tr.th.Tr. ở Vientiane

Báo Phong-Hóa cũ từ số 1 đến số 50 vẫn còn, nhưng không đủ, thiếu mất mấy số này: số 11, 17, 23, 24, 25 và 27.

Những báo này bản-quản chỉ gửi theo cách lãnh-hóa giao-ngân mà thôi.

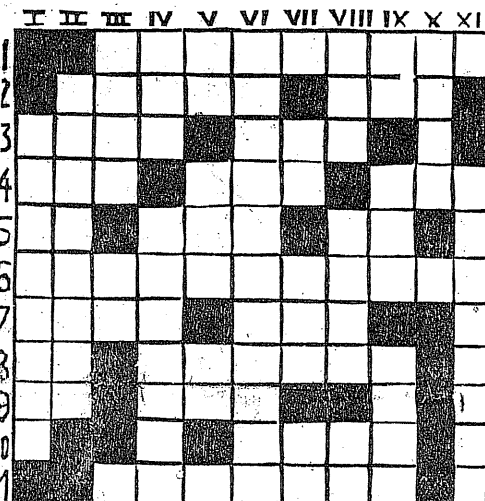
Ông Tr.x.B. See Pénitencier à Viehtiane

Báo Nông-Công-Thương đã bị đóng cửa gần một năm nay rồi.

Ông Ng.kh.Tr. Tri-phủ Yên-lãng.

Báo của ngài lúc gửi vẫn lành lặn, bản có người xem trộm nên lúc đến tay ngài mới nhàu nát như vậy.

XẾP CHỮ Ô - Số 8



Giải nghĩa số 7.



CUỘC VUI TRÁ HÌNH CỦA BÁO PHONG-HÓA TỔ-CHỨC



Các nhân-vật dự cuộc vui này, độc-giả thường biết cả duy còn thiếu một người, người ấy để bừa-bối đây rồi đi đâu mất.

(Vây người ấy ở chỗ nào và là ai?)

Bắt đầu từ tháng bảy tây phòng giấy của bản Công-ty, trước ở 34 hàng Nâu, Hanoi, đã dọn cả xuống ở lò nâu rượu tại Văn - Diêm. Vây Ngài nào có công việc gì hay thư-từ giao-thiệp với bản Công-ty thì xin mời xuống Văn-Diêm.

BẮC-KỲ NAM-TỬU CÔNG-TY LẠI CẢO

10.000

Nhà **BÁT-GIÁC** bờ hồ cần mua ngay 10.000 cuốn sách học từ bậc sơ-đẳng đến cao-đẳng và sách truyện **CŨ** giá một giá **RẤT-CAO**. Ai có nên đem lại ngay mà bán.

KIOSQUE DE LA PLACE
NÉGRER — HANOI

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tìm-la phát hạch lên soái nóng rết lở-loét quy-đầu đau xương, rất thịt, rức đầu, nổi mề-day, ra mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG

88 — Route de Hué (sẽ cửa chợ Hóm) Hanoi — Téléphone 755

chuyên kẻ biển lối mới

ATDAR
Nº7 RUE LAMBLLOT HANOI
thăng hàng Mạnh gần hàng Hào

NHIỀU LỐI CHỮ MỚI
NHIỀU TAY VẼ KHÉO
CÓ NHÀ MỸ-THUẬT TRÔNG NƠI
CÓ NHÂN CA
sơn, vẽ, làm buồng hoa, vẽ
Quảng-cáo trang hoàng
cửa hàng và trong nhà
XIN QUÝ KHÁCH ĐẾN XEM KIỆT
CÓ DÙNG QUA PHẦN ĐÁNH MÙ

Purbian
MỚI BIẾT LA TRẮNG, KHÔNG
TAY, KHÔNG HẠI VAI, KHÔNG HAY

TALC DE VENISE PARFUMÉ
«CON-GÀ»

là thứ Phấn Soa-Rôm của Nước Ý-Đại-Lợi.
Khi tắm xong, xoa vừa chắt vừa mát, lặn
rôm, khỏi ngứa lại rẻ tiền.

Hộp 120 grs. giá có: 0\$10
Có bán lẻ ở các cửa hàng to các tỉnh.

Tổng Đại-lý

TRUNG, NAM, BẮC-KY
NAM-TÂN

34, Phố Bonnal, Haiphong

Bán buôn và bán lẻ

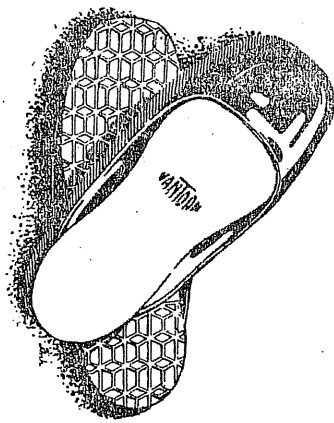
Hay rất mực, thực là tài
Đừng không sai, ai cũng biết

Kính trình các liệt-quí chư-tôn biết rằng: Tôi là Thân-cốc-tử thầy tướng Quảng-Đông học đạo chính-tông ở bên Trung-hoa, các tỉnh đầu đầu cũng có tiếng, nay sang Nam-Việt xem bói, xem tướng, xem số hà-lạc, và xem hết thấy các việc thuộc về âm-phần, dương-trạch. Tôi hiện ở số nhà 40 phố hàng Bông-đêm, Hanoi.

Các đạo học mà tôi đem ra công-hiến liệt-quí đều là những môn lưu-truyền của tổ-tiên tôi chuyên-tâm nghiên-cứu đã từ bốn năm đời đến nay và tôi cũng được có đẳng Di-hân truyền-thu các phép-nhiệm-mẫu, chân-tâm chỉ-điểm những nơi bến khổ sống mê, bảo rõ mọi điều tránh hung gặp cát, đoán ra một đời không sai. Ai muốn cầu việc hôn-nhân, gia-trạch, tử-tức hay là muốn cho buôn-bán phát-tài, công-danh quan-lộc, thọ-viên cùng thông các vận-hạn có thể chỉ-điểm hết cả, tôi đều có thể đoán trước được cả mười điều không sai một.

Nay kính bạch

Chủ-phân: **THÂN-CỐC-TỬ**
40, Phố hàng Bông-đêm Hanoi



Tết năm nay các ngài dùng giày gì?

Giày Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi láng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crepe, không chượt và toét ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VẠN-TOÀN

95, Phố hàng Đào, 95 — HANOI

CHO KHỎI TIỀN

MẮT TẠT MANG

Chúng tôi sẽ trả tiền lại cho người nào sau khi dùng phương thuốc này mà không lành.

1o) THUỐC TRỊ VÀ PHÒNG HO-LAO (tuberculose pulmonaire); Ho ra huyết, ra đàm: ho kinh-niên: chữa cả bệnh bronchite và poitri-naire rất thần hiệu. Thuốc dùng hút hơi vào phổi và có đặc tánh: a) Nhuận phế chỉ khái; b) Sát trùng lao (bacilles de Koch); c) Chết huyết hóa đàm.

Mỗi hộp to 2p50, hộp nhỏ 1p50

Chúng tôi sẽ đăng máy bức thơ cảm-tạ của M. PHAN-ĐỨC-THÀNH ở Linh-cảm (Hà-tĩnh), M. TRẦN-KHUÔNG phủ Diễn-châu (Nghệ-an) và nhiều bức khác.

M. NGUYỄN-TRUNG-THÂM

Quảng-xá Đông-hời

Có giấy nhận thực bằng khen chữa về bệnh

LẬU GIANG

(sẵn lòng giúp các người nghèo khổ chẳng may bị phải)

Bệnh lậu phát ra sưng, tức, mủ, máu, cường dương đau, đi đại buồn, dù nặng nhẹ thế nào, chỉ dùng 1 lọ thuốc trong 24 giờ đồng-hồ là dễ chịu ngay, 0\$50 một lọ, 5\$ 12 lọ, mà sau khi khỏi bệnh này đi độc còn lại nước tiểu khi trong khi vàng, lâu vẫn đục (filament) qui đầu sưng-ướt, thỉnh-thoảng nhói ngứa, còn ra một chất nhờn-nhờn tựa mủ; mà có khi các đầu xương thường đau mỗi, chỉ dùng 1, 2 hộp, nặng 3, 4 hộp kiên-tinh tuyệt-lậu (thuốc triết nọc) 1\$50 một hộp là khỏi rút. Thuốc giang 0\$70 một lọ (có nhận chữa khoán không khỏi sẽ trả lại tiền).

Bình - Hưng

88 - Pavillons Noirs (phố Mã-mây). — Hanoi — Giấy số: 548

Thủy Hư

Nguyễn - Đỗ - Mục dịch
Nhà in Tân-Dân xuất-bản

Mới ra số

15

14 hồi đầu đóng thành quyển thứ nhất,
226 trang lớn, rất đẹp, giá bán 0\$60

Tam Quốc

TOÀN BỘ 6 CUỐN
gần 2.000 trang

TAM-QUỐC TOÀN-BỘ LÀ MỘT BỘ
SÁCH QUÍ, CÁC NGÀI NÊN MUA NGAY
KÉO HẾT. MỖI BỘ BÁN 4\$80, AI Ở
XA GỬI 5\$00 (CẢ CƯỚC) VỀ NHÀ IN
TÂN-DÂN 93, PHỐ HÀNG BÔNG, HANOI



Tam-hùng chế-độ

(Le. Triumvirat)

Ba thứ hàng của hiệu Văn-hóa phát-hành, thứ nào cũng có giá-trị đặc-biệt, nên có thể gọi là tam-hùng.

Dầu Linh-bửu đặc, có 5 hạng, từ 5 xu đến 0\$30.

Dầu Linh-bửu nước, chỉ ra một hạng 0\$15 một lọ.

Brillantine Văn-hóa (trông sạch, chất dẻo mà mịn, vuốt tóc rất trơn và đảm mà không nhớp, dùng trong 48 giờ mà tóc vẫn không xơ).

Giá bán: ... 0\$40 một lọ

Làm đại-lý và mua buôn, hoa-hồng rất lâu.

Tổng đại-lý:

Tại Nam-định, Thái-bình, Ninh-bình:
Thành-Chương, 4 phố hàng Sắt Nam-định.

Tại Hanoi, Haiphong và các hạt ở Bắc-kỳ:
M. Trương-trọng-Bình, Office Indochinois du Travail, 81, phố hàng Lọng, Hanoi.

Tổng-phát-hành

VĂN-HÓA

(Mn. TRẦN-THỊ-NHƯ-MÂN)
27, Rue Gia-lông — Hué

Chỉ có 3\$50 mà có thể làm cho trẻ con được mạnh mẽ, chân tay cứng cáp, tinh thần sáng khoái tức là mua 1 cái xe **AUTOFORT** (là một thứ đồ chơi thể thao) Bán tại nhà đóng đồ gỗ các kiểu tân thời

PHÚC LONG



(tức là nhà PHÚC THÀNH cũ)

Ở số 43, phố hàng Đào, Hanoi — Tél. 251

Mua buôn từ 10 cái giờ lên có giá riêng.

HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DU'ÔNG



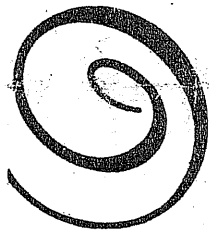
Pharmacie

Chassagne

Chủ nhân : ông LAFON và ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GỖ-ĐA VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIỆM)

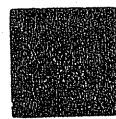
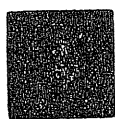


Bàn hiệu có bán :

Thuốc chế theo đơn của Quan Bác-Sỹ
Thuốc chế-sẵn chữa đủ các bệnh
Các đồ huộc thương-tích
Các khí-cụ để làm thuốc
Các chất hóa - học
Các đồ trang-sức như phấn, nước hoa.



THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT
VÀ THƯỢNG HẠO-HẠNG.
THUỐC BÁN RẤT CHẠY
NÊN BAO GIỜ CŨNG MỚI.



*Tiếp đãi bạn hàng một cách rất ân-cần.
Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.
Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.*